nhà nước đối với các lĩnh vực của địa phương, chấp hành các nghị quyết của Chi bộ Đảng, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ về kinh tế, văn hóa, xã hội, quân sự được giao. Cùng với việc kiện toàn bộ máy chính quyền, các đoàn thể cũng được củng cố, phát huy được vai trò tổ chức và động viên quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Đoàn Thanh niên phát động phong trào *"Tình nguyện lao động xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*, chung sức đóng góp sức trẻ vào các hoạt động, luôn đi đầu trong việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hội Phụ nữ tập trung vận động hội viên tích cực tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, động viên chồng con lên đường bảo vệ Tổ quốc.

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử đã kết thúc thắng lợi hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước kéo dài hơn 2 thập kỷ. Đất nước thống nhất, non sông thu về một mối, cả dân tộc ta bước sang một thời kỳ mới - độc lập, thống nhất, cùng đi lên chủ nghĩa xã hội, thực hiện trọn vẹn ý nguyện của Hồ Chủ tịch: *"Giương cao mãi mãi ngọn cờ độc lập dân tộc, quyết chiến quyết thắng giặc Mỹ xâm lược, giải phóng miền Nam, bảo vệ miền Bắc, thống nhất đất nước để thỏa lòng mong ước của Người"*[1].

1. Điếu văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng trong lễ tang Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong 21 năm (1954 - 1975) vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội, vừa trực tiếp chiến đấu và chi viện cho chiến trường miền Nam chống đế quốc Mỹ xâm lược, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn đã lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, giành được những kết quả quan trọng.

Trong chặng đường những năm 1954 - 1965, Chi bộ đã thực hiện nhiệm vụ khôi phục kinh tế - xã hội, hàn gắn vết thương chiến tranh, tiếp tục hoàn thiện cải tạo xã hội chủ nghĩa, đưa nông dân đi vào con đường làm ăn tập thể. Trong 10 năm (1965 - 1975), Chi bộ và nhân dân Nhạn Môn đã góp phần đánh thắng 2 cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ; tăng cường sản xuất, chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam. Trong những năm tháng đấu tranh gian khổ đó, nhân dân Nhạn Môn ra sức thi đua trở thành hậu phương vững chắc, góp phần làm nên thắng lợi chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Chi bộ và nhân dân Nhạn Môn đã nhận thức sâu sắc quyết tâm *"Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược"*, thực hiện chân lý của Hồ Chủ tịch *"Không có gì quý hơn độc lập tự do"*, hàng chục thanh niên Nhạn Môn đã lên đường nhập ngũ và tham gia phục vụ chiến đấu như: Cà Thanh Lang, Cà Xuân Chức, Ma Văn Xương, Chu Hồng Hà, Ma Xuân Thu, Cà Văn Khánh, Nông Thanh Sông, Hoàng Văn Vận, Cà Văn Độ, Cà Văn Vụ, Cà Thị Phương... Trải qua 21 năm lãnh đạo và trưởng thành trong kháng chiến

chống Mỹ đã để lại cho Chi bộ Đảng Nhạn Môn những bài học kinh nghiệm quý báu: Luôn luôn quan tâm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, nhằm khơi dậy những tiềm năng to lớn trong nhân dân, phục vụ cho sự nghiệp cách mạng; quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm, chủ trương của Đảng, của tỉnh và huyện vào hoàn cảnh thực tế của địa phương; công tác xây dựng Đảng về tư tưởng, tổ chức, thường xuyên tự phê bình và phê bình nhằm không ngừng đáp ứng yêu cầu lãnh đạo của quần chúng. Những thành tích mà Chi bộ và nhân dân đạt được trên đây đã góp phần xứng đáng vào sự nghiệp kiến thiết đất nước, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Đây cũng là điểm tựa vững chắc để Chi bộ xã lãnh đạo nhân dân đi lên những chặng đường mới, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Chương IV

CHI BỘ XÃ NHẠN MÔN LÃNH ĐẠO TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC, THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1975 - 1996)

I. Chi bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985)

1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1980)

Đại thắng mùa xuân năm 1975 với đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, miền Nam hoàn toàn giải phóng, sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc ta bước sang giai đoạn mới - Đất nước thống nhất và đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hòa trong niềm vui của toàn dân tộc, Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn vững bước đi lên xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa với nhiều thuận lợi và khó khăn. Về thuận lợi, cán bộ, đảng viên và nhân dân Nhạn Môn bước vào thực hiện nhiệm vụ mới với quyết tâm cao cùng tinh thần phấn khởi, lạc quan, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Chi bộ Đảng ngày càng trưởng thành trong lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động tại địa phương; đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng được củng cố, tăng cường.

Bên cạnh những mặt thuận lợi, Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn cũng đứng trước nhiều khó khăn và thử thách: Xuất phát điểm là một xã thuần nông với kinh tế nông nghiệp lạc hậu, sản lượng lương thực thấp; cơ sở vật chất còn nghèo nàn, điều kiện đi lại còn gặp nhiều trở ngại; công tác giáo dục, y tế, văn hóa chưa được quan tâm đúng mức; các hủ tục, mê tín dị đoan vẫn còn tồn tại phổ biến trong nhân dân; đội ngũ cán bộ xã còn nhiều hạn chế trong quản lý, điều hành.

Năm 1976, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tổ chức Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1976 - 1979). Đại hội đã tổng kết 21 năm (1954 - 1975) kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của Chi bộ Đảng trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới, đó là: Tập trung phát triển kinh tế, trọng tâm là sản xuất nông nghiệp, phấn đấu nâng cao năng suất và sản lượng lương thực; củng cố hợp tác xã; chú trọng phát triển văn hóa - xã hội, tăng cường cơ sở vật chất phục vụ công tác giáo dục, y tế nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn trên địa bàn xã; tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể. Đại hội đã bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Nông Thanh Chài giữ chức Bí thư Chi bộ.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ XI đề ra, ngay trong năm 1976, Chi ủy tổ chức đợt học tập,

sinh hoạt chính trị nhằm tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; những khó khăn, thuận lợi của địa phương và vai trò, trách nhiệm của mỗi người trong sự nghiệp cách mạng mới. Chi ủy đã chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể tăng cường củng cố hệ thống chính trị, huy động mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Sau đợt sinh hoạt chính trị, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tập trung chỉ đạo củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất. Trên cơ sở đó, hợp tác xã thành lập các tổ chuyên khâu như: chuyên thủy lợi, chuyên làm đất, chuyên chăm sóc, chuyên chăn nuôi... Với quyết tâm thi đua giành vụ mùa *"Mừng Việt Nam đại thắng"*, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân khắc phục những khó khăn của thời tiết, đảm bảo cấy đủ diện tích, tăng năng suất và sản lượng lúa. Nhờ đó, đời sống nhân dân trong xã được cải thiện, góp phần hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm với Nhà nước.

Tháng 4/1976, hòa trong không khí sôi nổi, phấn khởi, hơn 90% cử tri xã Nhạn Môn cùng với cử tri cả nước tham gia bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa VI. Quốc hội quyết định đổi tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân xã Nhạn Môn do đồng chí Chu Thanh Lương làm Chủ tịch.

Từ ngày 14 đến ngày 20/12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã tổng kết thắng lợi vĩ đại của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; quyết định đổi tên Đảng Lao động Việt Nam thành Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại hội đã xác định hai mục tiêu cơ bản trong giai đoạn 1976 - 1980 là: Xây dựng một bước cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội; bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước mà bộ phận chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp và cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động.

Thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 24 (khóa III) về nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, Nghị quyết 45, 46 của Tỉnh ủy Bắc Thái về xây dựng và phát triển kinh tế địa phương, từ năm 1976, Chi ủy đã họp bàn và đưa ra nghị quyết chuyên đề về sản xuất nông nghiệp. Dưới sự chỉ đạo của Chi ủy, hợp tác xã hướng dẫn xã viên làm thủy lợi, thâm canh tăng năng suất. Hợp tác xã tập trung huy động hàng nghìn ngày công xây dựng hệ thống kênh, mương và các công trình thủy nông trọng điểm trên địa bàn xã.

Quán triệt tinh thần của Đại hội Chi bộ Đảng là lấy sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm, hợp tác xã chú trọng chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, thay thế giống lúa cũ bằng các giống lúa mới có năng suất cao, đồng thời đẩy mạnh thâm canh, phổ biến rộng rãi trong nhân

dân. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của thời tiết, sương mù và rét đậm kéo dài làm nhiều diện tích mạ bị chết, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân tích cực khắc phục khó khăn, khẩn trương cấy lại diện tích lúa bị hư hại, đảm bảo kịp thời vụ. Ngoài ra, nhân dân trong xã còn trồng thêm nhiều loại cây hoa màu như ngô, khoai, sắn, đỗ tương... để tăng thêm nguồn lương thực, thực phẩm. Sản xuất nông nghiệp từng bước được khôi phục, đời sống nhân dân dần ổn định, đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ lương thực, thực phẩm đối với Nhà nước.

Trong năm 1979, Chi bộ Đảng phát động nhân dân trong toàn xã thi đua lao động sản xuất, chú trọng làm thủy lợi và coi đây là yếu tố quan trọng đối với sản xuất nông nghiệp. Hằng năm, hợp tác xã huy động xã viên tham gia tu sửa, nạo vét mương, phai để kịp thời tưới tiêu cho đồng ruộng. Đến năm 1980, thực hiện chiến dịch vụ mùa quyết thắng, nhân dân trong xã từng bước tháo gỡ khó khăn, phấn đấu cấy hết diện tích; đưa các giống lúa mới có năng suất cao như Nông nghiệp 8, Bao thai... vào gieo cấy.

Trong chăn nuôi, xã viên hợp tác xã tu sửa lại chuồng trại cũ, đồng thời xây dựng thêm các chuồng trại mới, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật; tận dụng nguồn thức ăn sẵn có như bèo, rau làm thức ăn cho gia súc, gia cầm. Người dân trong xã đã chú ý nhiều hơn đến chất lượng giống, tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm, vệ

sinh chuồng trại sạch sẽ, vì vậy, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên địa bàn xã.

Trong giai đoạn 1976 - 1980, Chi bộ Đảng và chính quyền xã chú trọng củng cố Ban quản trị các hợp tác xã nông nghiệp. Để khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp, Ban quản trị hợp tác xã đã đưa ra nhiều biện pháp như: Phát động thi đua sản xuất, làm thủy lợi, làm đường giao thông nông thôn... Tuy nhiên, hoạt động của hợp tác xã gặp nhiều khó khăn do nguồn vốn thấp, không đủ đầu tư xây mới lại cơ sở vật chất. Hơn nữa, do dân cư thưa thớt, ruộng đất lại phân tán nên hợp tác xã mất nhiều thời gian để tuyên truyền, vận động. Trình độ chuyên môn và năng lực quản lý của một bộ phận cán bộ hợp tác xã còn hạn chế.

Bên cạnh phát triển kinh tế, Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn còn quan tâm chỉ đạo phát triển văn hóa - xã hội. Nhận thức tầm quan trọng của công tác giáo dục trong việc hình thành ý thức, xây dựng nhân cách con người, Chi bộ Đảng luôn chú trọng đầu tư phát triển. Tuy nhiên, hoạt động giáo dục ở địa phương giai đoạn 1976 - 1980 gặp nhiều khó khăn do điều kiện cơ sở vật chất còn hạn chế, tình trạng học sinh nghỉ học, bỏ học giữa chừng còn phổ biến. Đứng trước tình trạng trên, Ban Chi ủy phối hợp cùng các đoàn thể vận động nhân dân trong xã cho con em mình tiếp tục đi học; đóng góp ngày công, nguyên vật liệu để tu sửa lại trường lớp, đồng

thời huy động nguồn vốn từ các cấp để đảm bảo duy trì công tác dạy và học tại địa phương. Các nhà trường tích cực phát động phong trào thi đua *"Dạy tốt, học tốt"*, trở thành phong trào sâu rộng.

Về y tế, Chi bộ Đảng và chính quyền xã chỉ đạo quan tâm công tác phòng bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Các cán bộ y tế tới từng xóm, bản vận động nhân dân thực hiện nếp sống khoa học, ăn, ở, mặc sạch sẽ; phát hiện sớm và có biện pháp ngăn chặn kịp thời các dịch bệnh như tả, sốt rét. Hằng năm, trạm xá duy trì công tác khám và chữa bệnh ban đầu cho nhân dân, đồng thời lập kế hoạch và triển khai tốt việc tổ chức tiêm phòng định kỳ cho trẻ em và phụ nữ mang thai.

Giai đoạn 1976 - 1980, xã Nhạn Môn luôn đảm bảo giữ vững ổn định về công tác quốc phòng - an ninh. Ban Chi ủy và chính quyền xã quán triệt đến cán bộ, đảng viên và nhân dân về nhiệm vụ *"Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"* trong tình hình mới. Ban Công an xã phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Xã đội đưa ra phương án hành động kịp thời nhằm giữ gìn, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Do làm tốt công tác tuyên truyền, công tác tuyển quân nhập ngũ của xã luôn đạt và vượt chỉ tiêu huyện giao.

Trong lúc nhân dân xã Nhạn Môn cùng nhân dân cả nước đang hăng hái thực hiện mục tiêu của kế hoạch 5 năm (1976 - 1980) thì cuối năm 1978, tập đoàn phản động PônPốt huy động 19 sư đoàn có pháo và xe tăng, thiết

giáp yểm trợ, tấn công lấn chiếm lãnh thổ phía Tây Nam Việt Nam. Trước diễn biến của tình hình mới, nhằm điều chỉnh địa giới hành chính của các tỉnh, ngày 29/12/1978, tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa VI đã ra Nghị quyết sáp nhập huyện Chợ Rã và huyện Ngân Sơn của tỉnh Bắc Thái vào tỉnh Cao Bằng. Lúc này, xã Nhạn Môn thuộc huyện Chợ Rã, tỉnh Cao Bằng. Sang đầu năm 1979, tình hình biên giới phía Bắc với Trung Quốc cũng ngày càng phức tạp. Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng ra lời kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tập trung sức người, sức của, quyết tâm chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. Năm 1979, Ban Thường vụ Huyện ủy Chợ Rã quyết định phát động chiến dịch *"Toàn dân tham gia xây dựng tuyến phòng thủ"*.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chi ủy và chính quyền xã Nhạn Môn chỉ đạo lực lượng dân quân tăng cường công tác tuần tra tại các thôn; huy động nhân công đào hào chiến đấu tại khu vực đồi Nặm Khiếu (thôn Nặm Khiếu), đèo Ngảm Váng, đèo Phiêng Tạc, Kho Cốc (thôn Nà Bẻ), Kéo Tao (thôn Khuổi Ỏ). Trong thời gian 1 tuần, nhân công trong xã đã đào hơn 1km hào chiến đấu. Ngoài ra, Chi ủy và chính quyền xã còn huy động nhân công làm công sự dã chiến, trận địa bắn máy bay tại đồi Pù Đồn (thôn Nà Bẻ), Pom Sung (thôn Phai Khỉm), Pù Có (thôn Vi Lạp). Xã luôn bố trí một tiểu đội dân quân túc trực 24/24 giờ.

Quán triệt Chỉ thị số 92-CT/TW ngày 25/6/1980 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *"Về cuộc vận động xây dựng lực lượng công an trong sạch, vững mạnh, đẩy mạnh phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc"*, các nghị quyết của Tỉnh ủy Cao Bằng về công tác an ninh và phát động phong trào *"Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc"*, xã Nhạn Môn luôn thực hiện tốt công tác giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Để tăng cường vai trò lãnh đạo của hệ thống chính trị tại địa phương, năm 1979, huyện Chợ Rã đã điều 3 cán bộ về xã Nhạn Môn công tác. Trong đó, đồng chí Bùi Văn Khả phụ trách công tác Đảng, đồng chí Đỗ Như Báu phụ trách công tác chính quyền, đồng chí Triệu Long Quảng phụ trách công tác quân sự.

Bên cạnh đó, Chi ủy và chính quyền xã Nhạn Môn còn cử hàng chục thanh niên đi xây dựng phòng tuyến chiến đấu ở xã Sơn Lộ, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng do đồng chí Hoàng Ngọc Quỳnh - Xã đội phó dẫn đầu, thực hiện nhiệm vụ trong vòng 1 tuần. Nhân dân trong xã còn tích cực ủng hộ đồng bào và chiến sỹ vùng biên giới Cao Bằng hàng tấn gạo, 5 - 7 con trâu, lợn. Hàng chục thanh niên đã lên đường nhập ngũ tham gia chiến đấu tại mặt trận biên giới phía Bắc.

Năm 1980, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tổ chức Đại hội lần thứ XII (nhiệm kỳ 1980 - 1983). Đại hội đã đánh giá, tổng kết những thành tựu đạt được và hạn chế còn tồn tại

trong nhiệm kỳ trước, đồng thời căn cứ vào tình hình thực tế để đề ra nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội xác định: Ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm; chú ý đến công tác xây dựng Đảng vững mạnh, lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ được giao. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí. Trong đó, đồng chí Nông Thanh Chài tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, nhằm củng cố tổ chức Đảng, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tiến hành công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trên cơ sở xác định rõ một số hạn chế, thiếu sót trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng tổ chức nhiều cuộc họp, sinh hoạt chuyên đề để thẳng thắn chỉ ra những khuyết điểm, yếu kém. Từ đó, ý thức tổ chức kỷ luật trong Chi bộ Đảng được phát huy; tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên được nâng lên, góp phần củng cố vững chắc khối đoàn kết, nhất trí trong toàn Chi bộ. Ngày 02/9/1980, được sự nhất trí của Huyện ủy, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn đã tiến hành phát thẻ đảng viên cho 26 đồng chí. Cũng trong đợt trao thẻ đảng viên này, thực hiện Thông tri số 01-TT/TW của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn về việc phát thẻ đảng viên dự bị, theo đề nghị của Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn, Huyện ủy đã nhất trí phát thẻ cho 2 đồng chí đảng viên dự bị có tinh thần phấn đấu tốt.

Chi bộ Đảng rất quan tâm đến công tác củng cố, nâng cao vai trò quản lý của chính quyền. Trong nhiệm kỳ, Chi

bộ Đảng lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp vào các năm 1977 và 1979. Công tác thông tin tuyên truyền được thực hiện tốt nên đa số cử tri trong xã hăng hái tham gia bầu những đại biểu đủ đức, đủ tài vào Hội đồng nhân dân xã. Với sự nhất trí cao, trong cả 2 nhiệm kỳ, Hội đồng nhân dân xã bầu đồng chí Chu Thanh Lương giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc có nhiều đổi mới trong phương thức hoạt động và đạt những kết quả nhất định trong việc thắt chặt mối quan hệ giữa đồng bào các dân tộc, động viên nhân dân tham gia chuẩn bị chiến đấu, huy động nhân lực, vật lực tham gia xây dựng cơ sở vật chất của xã, ủng hộ sức người, sức của cho tiền tuyến... Nhờ đó, Mặt trận Tổ quốc luôn nhận được sự tin tưởng, đồng thuận cao của nhân dân.

Đoàn Thanh niên xã đẩy mạnh công tác giáo dục đoàn viên, thanh niên sống lành mạnh, tích cực bằng sức trẻ, hăng hái đóng góp xây dựng quê hương. Trong giai đoạn 1976 - 1980, Đoàn Thanh niên đã phát động phong trào *"Ba xung kích làm chủ tập thể"* với nhiều hoạt động như: Tham gia lao động sản xuất, phòng chống thiên tai, làm thủy lợi, xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ sẵn sàng nhập ngũ lên đường bảo vệ Tổ quốc.

Hội Phụ nữ xã đẩy mạnh phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*, động viên chị em khắc phục khó khăn, hăng hái lao động sản xuất, tiết kiệm, ổn

định đời sống, tích cực thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, tham gia công tác tuyển quân và thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

Tổng kết việc thực hiện kế hoạch 5 năm (1976 - 1980), Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, từng bước thay đổi cơ cấu mùa vụ, nâng cao đời sống nhân dân, sát cánh cùng nhân dân cả nước giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới phía Tây Nam và biên giới phía Bắc. Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền, đoàn thể có những chuyển biến tích cực, từng bước đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ mới. Phát huy những kết quả đạt được, Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn phấn đấu hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn tiếp theo.

2. Lãnh đạo thực hiện Khoán 100 trong sản xuất nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội (1981 - 1985)

Kết thúc kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980), kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân xã Nhạn Môn có nhiều cải thiện. Tuy nhiên, do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tình trạng tiêu cực vẫn tiếp tục phát sinh, sức sản xuất bị kiềm chế, phương thức sản xuất còn nghèo nàn, lạc hậu.

Ngày 10/12/1980, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 9 (khóa IV) diễn ra tại Hà Nội quyết định

"Mở rộng việc thực hiện và hoàn thiện các hình thức khoán sản phẩm trong nông nghiệp". Để thực hiện chủ trương trên, kịp thời phát huy những nhân tố tích cực, đồng thời khắc phục nhược điểm, uốn nắn những sai sót, lệch lạc trong công tác khoán, ngày 13/01/1981, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 100-CT/TW (còn gọi là Khoán 100) về *"Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động trong các hợp tác xã nông nghiệp"*. Nguyên tắc của Khoán 100 là quản lý và sử dụng có hiệu quả tư liệu sản xuất, trước hết là ruộng đất, quản lý và điều hành lao động phải trên cơ sở gắn với kết quả cuối cùng của quá trình sản xuất, thực hiện khoán theo 5 khâu và 3 khâu. Khoán 100 có ý nghĩa quan trọng trong việc mở đường thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển, có tác dụng phân chia lại chức năng kinh tế giữa tập thể và hộ gia đình, mở đầu cho quá trình dân chủ hóa về mặt kinh tế bằng việc gắn bó trở lại lao động với ruộng đất, mang lại lợi ích thiết thực cho nông dân, tạo động lực kích thích sản xuất phát triển.

Để thực hiện Khoán 100, ngay từ đầu năm 1981, được sự nhất trí của Huyện ủy Chợ Rã, 3 hợp tác xã nông nghiệp Bản Slấng, Lủng Chẻ, Phiêng Tạc và xóm vùng cao Nặm Khiếu hợp nhất thành hợp tác xã lấy tên là Bản Slấng. Ngay sau khi hợp nhất, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn đã lãnh đạo, chỉ đạo hợp tác xã triển khai phổ biến nội dung Khoán 100 đến các hộ xã viên, sau đó

giao khoán cho nhóm hộ xã viên. Theo đó, hợp tác xã giao cho các đội sản xuất đảm nhiệm các khâu làm đất, cung cấp giống, phân bón, thủy nông và phòng trừ sâu bệnh. Mỗi nhóm hộ đảm nhiệm việc gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch trên diện tích giao khoán, cuối vụ có trách nhiệm nộp sản phẩm cho hợp tác xã. Hợp tác xã lập sổ thuế nông nghiệp cho từng hộ xã viên.

Chi ủy đã tập trung chỉ đạo hợp tác xã thực hiện cải tiến công tác khoán, triển khai thực hiện Khoán 100 trên phạm vi toàn xã. Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn chặt chẽ việc lập kế hoạch và giao khoán các loại cây trồng, vật nuôi. Ban quản trị hợp tác xã tiến hành phân chia định suất lao động, định mức sản lượng đối với từng loại ruộng.

Ban quản trị hợp tác xã tiến hành phân định các loại ruộng (từ loại 1 đến loại 5 theo mức độ ruộng tốt, xấu). Đối với gia đình chính sách, đối tượng ưu tiên được nhận ruộng gần, ruộng tốt. Ban quản trị hợp tác xã thực hiện khoán chi phí sản xuất, khoán công điểm, khoán sản phẩm cho các đội sản xuất. Các đội sản xuất khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động. Trong tổ chức lao động, các đội sản xuất đảm nhiệm khâu làm đất, cung cấp giống, phân bón, thủy nông và phòng trừ sâu bệnh; xã viên đảm nhiệm việc gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch và nộp sản phẩm về hợp tác xã.

Khoán 100 phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế trên địa bàn xã, được nông dân nhiệt tình đón nhận. Tuy còn

nhiều khó khăn, lúng túng và hiệu quả sản xuất chưa cao, nhưng qua việc thực hiện phương thức quản lý mới, sản xuất nông nghiệp xã Nhạn Môn có những tiến bộ rõ rệt và tương đối toàn diện. Khoán 100 có tác dụng thúc đẩy thâm canh, đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhân dân tiếp tục đưa các giống lúa mới cho năng suất cao như Bao thai, Nông nghiệp 8... vào gieo cấy. Xã viên trong hợp tác xã hăng say lao động, tận dụng đất đai, đầu tư thêm vốn, nhân công, phân bón cho sản xuất, do đó năng suất cây trồng, vật nuôi, năng suất lao động ngày càng tăng.

Được sự quan tâm đầu tư của huyện, Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn chú trọng vận động nhân dân khơi thông mương, phai, phục vụ nước tưới cho phần lớn diện tích trồng trọt của xã. Thực hiện phương châm "*Nhà nước và nhân dân cùng làm*", cùng với nguồn vốn của tỉnh, huyện, nhân dân trên địa bàn xã đóng góp sức người, sức của xây dựng hệ thống thủy lợi nội đồng. Hệ thống tưới tiêu đảm bảo gieo trồng theo khoa học kỹ thuật, tạo điều kiện cho việc thâm canh tăng năng suất cây trồng.

Sau khi thực hiện Khoán 100 trong chăn nuôi, xã viên có ý thức hơn trong việc chăm sóc, sử dụng sức kéo hợp lý nên đàn trâu, bò phát triển tốt và tăng về số lượng. Đàn lợn cũng được chú trọng, chăn nuôi gia cầm có nhiều chuyển biến. Bên cạnh đó, hợp tác xã còn tận dụng diện tích mặt nước các ao, đầm, hồ để nuôi thả cá, tăng thêm thu nhập cho người dân.

Trong giai đoạn 1981 - 1985, công tác văn hóa, giáo dục, y tế của địa phương có những bước phát triển đáng kể. Thực hiện Quyết định số 135-QĐ/CP ngày 27/3/1981 của Hội đồng Chính phủ về hệ thống giáo dục phổ thông mới, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn chỉ đạo kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường; gắn việc nâng cao chất lượng giáo dục với rèn luyện đạo đức, nhân cách học sinh; tiếp tục duy trì phong trào thi đua *"Dạy tốt, học tốt"* trong các nhà trường. Hằng năm, xã chú trọng bổ sung trang thiết bị dạy học cho các trường. Tuy vậy, do điều kiện khó khăn nên hiện tượng học sinh nghỉ học, bỏ học giữa chừng vẫn còn phổ biến.

Về công tác y tế, trong 5 năm (1981 - 1985), trạm xá đã khám và chữa bệnh cho hàng nghìn lượt người; thường xuyên tiến hành tiêm phòng, phối hợp khám bệnh và cấp thuốc cho nhân dân. Bên cạnh đó, cán bộ y tế tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân đảm bảo vệ sinh môi trường, xây dựng các công trình vệ sinh hợp tiêu chuẩn nhằm phòng chống dịch bệnh. Cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch được cán bộ y tế xã thực hiện đến tận các thôn, tuy nhiên chưa phát huy được hiệu quả, tỷ lệ sinh đẻ tự nhiên vẫn còn cao.

Trong công tác thông tin văn hóa, Ban Chi ủy chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tình hình quốc phòng, an ninh, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đến với

quần chúng nhân dân. Ban Thông tin văn hóa xã nhận và chuyển các ấn phẩm của Trung ương, của tỉnh, huyện đến các tổ chức đoàn thể, hợp tác xã, thôn, nhà trường...; phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể quần chúng, cán bộ trạm xá tuyên truyền phong trào thực hiện nếp sống mới, vệ sinh phòng bệnh...

Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng nếp sống mới theo yêu cầu của *"Bản thể lệ hướng dẫn về việc tổ chức cưới, việc tang, ngày lễ, ngày hội"* do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 18/3/1985. Tuy nhiên, một bộ phận trong đồng bào vùng cao của xã vẫn chưa chấp hành nghiêm chỉnh, vẫn tiếp tục duy trì các tục lệ lạc hậu, gây tốn kém tiền của trong ma chay, cưới xin.

Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn quan tâm và chỉ đạo sát sao công tác củng cố quốc phòng và bảo vệ an ninh. Lực lượng công an xã làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy, đề xuất các biện pháp triển khai theo kế hoạch, đồng thời ngăn chặn, đấu tranh, xử lý triệt để các vụ vi phạm trật tự công cộng. Lực lượng dân quân xã hằng năm được tổ chức, biên chế hợp lý theo quy định, tham gia học tập chính trị, huấn luyện đầy đủ, đảm bảo thời gian và quân số.

Công tác chính sách hậu phương quân đội với nhiều hành động thiết thực nhằm giúp đỡ, chăm sóc các gia đình có công với nước. Ban Chi ủy chỉ đạo các ban ngành,

đoàn thể và nhân dân làm tốt công tác *"Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn"* với các gia đình chính sách. Gia đình liệt sỹ, thương - bệnh binh được hưởng trợ cấp, giúp đỡ về lương thực, thực phẩm. Hằng tháng, các chế độ tiêu chuẩn theo quy định của Nhà nước được cấp phát đầy đủ, đúng thời gian quy định.

Trong công tác xây dựng Đảng, với phương châm *"Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân lao động làm chủ"*, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn duy trì chặt chẽ chế độ sinh hoạt Đảng, tự phê bình và phê bình, đảm bảo sự lãnh đạo của tổ chức Đảng với mọi hoạt động của địa phương. Năm 1984, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tổ chức Đại hội lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1984 - 1987). Đại hội tổng kết và đánh giá công tác của nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới. Chi bộ Đảng quán triệt vận dụng sáng tạo các nghị quyết, chỉ thị của các cấp, kiện toàn hơn nữa bộ máy tổ chức Đảng. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Nông Thanh Chài tiếp tục giữ chức Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, nhằm đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao kiến thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Chi ủy đã tổ chức các lớp tập huấn về công tác lãnh đạo, quản lý kinh tế, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, lý luận, trình độ văn hóa... Bằng nhiều hình thức và biện pháp giáo dục, đội ngũ cán bộ chủ chốt của xã về cơ bản được nâng cao năng lực lãnh đạo. Bên cạnh đó, Chi ủy thường xuyên duy trì công tác

kiểm tra nhằm thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng. Thông qua hoạt động kiểm tra, chất lượng sinh hoạt Chi bộ cũng như ý thức kỷ luật trong Đảng của đảng viên được nâng lên.

Thực hiện nhiệm vụ xây dựng và củng cố chính quyền, trong 2 năm 1981 và 1984, Chi ủy xã Nhạn Môn đã lãnh đạo thành công các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp với đa số cử tri đi bầu. Thông qua bầu cử, cơ quan quản lý nhà nước cấp xã được kiện toàn theo hướng nâng cao trình độ kiến thức quản lý, đáp ứng ngày càng tốt hơn công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Năm 1981, đồng chí Hoàng Văn Quốc giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Năm 1984, đồng chí Chu Thanh Lương giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tích cực tuyên truyền, giáo dục, động viên mọi tầng lớp nhân dân hăng hái thực hiện các nhiệm vụ cách mạng. Mặt trận Tổ quốc làm tốt việc vận động nhân dân hăng hái tham gia xây dựng chính quyền, tập hợp quần chúng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; động viên nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đoàn Thanh niên phát động phong trào *"Thanh niên xung kích trong sản xuất"* và *"Sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc"*... Với sức trẻ, tinh thần nhiệt huyết, các đoàn viên, thanh niên xã Nhạn Môn góp phần xây dựng những con

đường mới, công trình thủy lợi... Hội Phụ nữ tích cực vận động phong trào thi đua sản xuất, tiết kiệm, nuôi con khỏe dạy con ngoan, phát động phong trào *"Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc"*. Hội viên Hội Phụ nữ tích cực tham gia công tác xã hội, thực hiện kế hoạch hóa gia đình, nâng cao kiến thức làm mẹ trong nuôi dạy con cái.

Qua thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn ngày càng trưởng thành, có sự chuyển biến mạnh mẽ về số lượng và chất lượng. Công tác quốc phòng - an ninh luôn đảm bảo và giữ vững, chính quyền và các tổ chức đoàn thể được củng cố. Đời sống nhân dân được cải thiện, chế độ đối với các gia đình chính sách được quan tâm, thực hiện đầy đủ theo quy định của Nhà nước. Từ những thành tích đạt được cũng như việc khắc phục những hạn chế là cơ sở để Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn lãnh đạo nhân dân bước vào thời kỳ mới.

II. Chi bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996)

1. Lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, chuyển đổi mô hình quản lý kinh tế (1986 - 1990)

Sau 10 năm xây dựng và bảo vệ Tổ quốc từ khi đất nước thống nhất (1976 - 1985), Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Chi ủy đã tiếp thu và vận dụng đúng đắn, sáng tạo các nghị quyết Đại hội của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về thực

hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm (1981 - 1985) vào điều kiện cụ thể ở địa phương; triển khai thực hiện thành công Khoán 100; đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của người dân được cải thiện, quốc phòng - an ninh trên địa bàn được giữ vững.

Tuy nhiên, do cơ chế tập trung quan liêu bao cấp còn tồn tại, phương thức điều hành, quản lý còn yếu kém dẫn đến các nguồn lực của địa phương chưa được phát huy, làm nảy sinh tiêu cực, gây mất niềm tin trong nhân dân, cản trở sự phát triển kinh tế và mất cân đối xã hội. Trước tình hình đó, để sớm đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn, lạc hậu, cần phải xóa bỏ cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, tìm ra hướng đi mới trở thành nhiệm vụ cấp bách hàng đầu của Đảng.

Thực hiện Chỉ thị số 79-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức đợt tự phê bình và phê bình, chuẩn bị Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI và Đại hội Đảng các cấp, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Ba Bể[1], Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tập trung tiến hành sinh hoạt chính trị thực hiện tự phê bình và phê bình trong Đảng, tiến tới Đại hội Đảng 2 cấp (xã và huyện).

Từ ngày 15 đến ngày 18/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng đã diễn ra tại Thủ đô Hà

1. Theo Quyết định số 144-HĐBT ngày 06/11/1984 của Hội đồng Bộ trưởng, huyện Chợ Rã đổi tên thành huyện Ba Bể, xã Nhạn Môn thuộc sự quản lý của huyện Ba Bể.

Nội. Trên cơ sở đánh giá tình hình đất nước, Đại hội nghiêm túc chỉ ra những sai lầm, khuyết điểm và khẳng định: *"Chúng ta phải kiên quyết xóa bỏ tập trung quan liêu bao cấp, xây dựng cơ chế mới phù hợp với quy luật khách quan và trình độ phát triển của nền kinh tế"*. Trên cơ sở đó, Đại hội đề xướng công cuộc đổi mới với những nội dung cơ bản: Đổi mới tư duy trong nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; tạo cơ sở đổi mới toàn diện đất nước, đưa nước ta từng bước thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội. Nhiệm vụ đổi mới kinh tế bước đầu được xác định tại Đại hội với 3 chương trình kinh tế lớn là: lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu. Đại hội VI đánh dấu bước ngoặt trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tạo ra bước đột phá lớn và toàn diện.

Dưới ánh sáng Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Ba Bể, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn đã lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công cuộc đổi mới, trước hết là đổi mới tư duy kinh tế, khắc phục khó khăn, phát triển sản xuất. Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn tập trung chỉ đạo giải quyết những vấn đề then chốt có tính chiến lược, tạo tiền đề cho phát triển trước mắt cũng như lâu dài.

Trước hết, về vấn đề lương thực, hợp tác xã đẩy mạnh sản xuất lương thực theo hướng thâm canh tăng vụ, tăng

năng suất cây trồng; mạnh dạn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và đưa vào sản xuất một số giống lúa năng suất cao, chịu hạn và kháng bệnh tốt như: Mộc tuyền, Nông nghiệp 8, Trân châu lùn... Mặc dù vậy, năng suất lúa vẫn chưa có nhiều chuyển biến. Thêm vào đó, thời tiết có nhiều diễn biến thất thường gây nên tình trạng lũ lụt và hạn hán kéo dài, nhất là trong 2 năm 1986 và 1987. Nhiều hộ gia đình thiếu đói phải lên rừng đào củ mài để ăn qua bữa. Trước tình hình đó, Chi bộ Đảng tập trung chỉ đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất, tích cực thâm canh tăng vụ, phấn đấu gieo trồng hết diện tích. Đối với những cánh đồng khó lấy nước, người dân chủ động chuyển sang trồng cây hoa màu. Cán bộ hợp tác xã xuống tận các xóm, bản vận động nhân dân tu sửa, nạo vét mương phai. Tuy nhiên, do địa hình cao, ruộng đồng phân tán nên hệ thống thủy lợi của xã mới chỉ đảm bảo được 40 - 50% diện tích cấy lúa 2 vụ.

Trong 2 năm (1986 - 1987), diện tích gieo trồng lúa của cả xã tăng lên. Ngoài trồng lúa, nhân dân trong xã còn mở rộng diện tích trồng cây hoa màu như ngô, sắn, khoai lang... và cây công nghiệp ngắn ngày như đậu tương, lạc... Trong chăn nuôi, đàn trâu, bò tăng đáng kể nhằm đảm bảo sức kéo, phục vụ cho sản xuất nông nghiệp, đàn lợn phát triển cả ở khu vực tập thể và hộ gia đình.

Trong lâm nghiệp, xã tiếp tục đẩy mạnh việc giao đất, giao rừng cho tập thể và nhân dân trồng cây. Tuy nhiên,

do ý thức của một bộ phận người dân chưa cao nên nhiều khu rừng đầu nguồn bị tàn phá. Chi bộ Đảng tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào trồng cây gây rừng, không đốt nương làm rẫy, nâng cao ý thức trong bảo vệ rừng.

Sau thời gian triển khai cơ chế Khoán 100, bên cạnh những kết quả đạt được, một số khó khăn, hạn chế đã bộc lộ, nhất là về cơ chế quản lý hợp tác xã còn nhiều bất cập; bộ máy quản lý cồng kềnh, kém hiệu quả. Qua từng năm, mức khoán lại thay đổi, tình trạng xã viên bỏ ruộng khoán nhiều, việc nợ đọng sản phẩm thường xuyên diễn ra, trong khi đó giá cả thị trường tăng nhanh và cao hơn giá Nhà nước quy định khiến đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn.

Đứng trước yêu cầu phải có sự thay đổi, ngày 05/4/1988, Bộ Chính trị ra Nghị quyết số 10-NQ/TW (còn gọi là Khoán 10) về *"Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp"*. Khoán 10 đánh dấu sự mở đầu thời kỳ mới trong nông nghiệp, nông thôn; đề ra cơ chế khoán mới, xác định hợp tác xã nông nghiệp là đơn vị kinh tế tự chủ, tự quản, hộ xã viên là đơn vị nhận khoán với hợp tác xã; xóa bỏ cơ chế công điểm, góp phần giải phóng sức sản xuất.

Nhằm đưa Khoán 10 vào thực tiễn, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn nhận thức đúng vai trò và phương thức tổ chức thực hiện, tập trung lãnh đạo nhân dân, trực tiếp là hợp tác xã sắp xếp lại bộ máy, tổ chức lại sản xuất

nông nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, kết hợp chặt chẽ với kinh doanh tổng hợp, đặc biệt là khâu phân công lại lao động để tránh lãng phí về thời gian, tạo ra hiệu quả sản xuất lớn.

Năm 1988, Đại hội Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1988 - 1991) được tổ chức. Đại hội đã tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ nhiệm kỳ trước, đồng thời xác định phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới, đó là: Triển khai thực hiện Khoán 10, đẩy mạnh phát triển kinh tế theo 3 mục tiêu lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu; thực hiện đổi mới lề lối làm việc, phương thức lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể; giữ gìn an ninh trật tự, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Cà Xuân Độ giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Cà Thanh Sơn giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Sau Đại hội, Chi bộ Đảng tổ chức triển khai tổ chức học tập, quán triệt cho cán bộ, đảng viên về nội dung đổi mới cơ chế quản lý, giao quyền sử dụng đất lâu dài cho nhân dân, giải thích cho người dân hiểu lợi ích và ý nghĩa của thực hiện khoán. Hợp tác xã tiến hành kiểm tra, rà soát lại diện tích đất canh tác trên địa bàn xã, sau đó phân chia và giao khoán cho từng hộ xã viên. Thực hiện Chỉ thị số 47-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 31/8/1988 về việc giải quyết một số vấn đề cấp bách

về ruộng đất, xã Nhạn Môn tổ chức việc chia lại ruộng đất theo phương thức giữ nguyên hiện trạng, chỉ điều chỉnh cho phù hợp với quỹ đất và chia theo khẩu, giữ nguyên diện tích đất 5%.

Từ nhận thức sâu sắc về lợi ích của việc thực hiện Khoán 10, nhân dân xã Nhạn Môn phấn khởi, hăng hái trong lao động sản xuất, phấn đấu vượt khoán, vượt sản lượng, tạo nên những mốc phát triển mới trên mặt trận sản xuất nông nghiệp. Người nông dân hoàn toàn được chủ động đối với cây trồng, vật nuôi nên tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất lao động; áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, phát huy có hiệu quả tiềm năng đất đai, vật tư và nguồn vốn. Tuy nhiên, quá trình triển khai Khoán 10 địa phương còn gặp một số hạn chế như: Tình trạng tranh chấp ruộng đất ở một số hộ dân, hợp tác xã còn buông lỏng khâu dịch vụ sản xuất, sử dụng quỹ đất và tài sản chưa hiệu quả...

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu là do khi tiến hành hợp tác hóa, đa số đất đai của hợp tác xã là từ những hộ dân bản địa tự nguyện giao nộp. Đến khi thực hiện Khoán 10, hợp tác xã chia đất bình quân theo đầu người trong đó có cả bộ phận dân nhập cư nên xuất hiện mâu thuẫn, bất đồng. Người dân bản địa bày tỏ nguyện vọng được canh tác trên mảnh đất trước đây của cha ông để lại, đây là tình trạng chung của các xã trong huyện Ba Bể.

Trước tình hình trên, Huyện ủy Ba Bể đã đề ra phương án giải quyết tranh chấp đất đai dựa trên cơ sở nguyên tắc bình đẳng, dân chủ, đúng luật, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa. Được sự hướng dẫn của Huyện ủy, Chi bộ Đảng tổ chức cuộc họp bàn về việc giải quyết dứt điểm hiện tượng tranh chấp, thống nhất nội dung thực hiện trong toàn cán bộ, đảng viên. Chi bộ Đảng chỉ đạo hợp tác xã giữ nguyên mức khoán cho một lao động và chia trên cơ sở ruộng đất thuộc sở hữu của hộ xã viên trước khi vào hợp tác xã. Những hộ thiếu ruộng đất sản xuất được nhận phần ruộng dư hoặc tiến hành thỏa thuận chuyển nhượng với các hộ khác. Đến năm 1990, sau khi nhận lại ruộng đất, xã viên yên tâm sản xuất, tình hình an ninh trên địa bàn được giữ vững, hoạt động kinh tế dần đi vào ổn định.

Trong chăn nuôi, hợp tác xã tiến hành xóa bỏ hình thức chăn nuôi tập thể, ưu tiên phát triển chăn nuôi khu vực hộ gia đình. Do được người dân chăm sóc cẩn thận nên đàn trâu, bò, lợn phát triển tốt, không bị mắc các dịch bệnh.

Là xã miền núi, rừng có vai trò quan trọng đối với người dân xã Nhạn Môn. Do đó, hằng năm Chi bộ Đảng đều có những đợt tuyên truyền, vận động nhân dân bảo vệ rừng, nghiêm cấm tình trạng chặt phá và khai thác rừng bừa bãi, loại bỏ dần tập quán du canh, du cư. Chi bộ Đảng chỉ đạo nhân dân làm nương luân canh, thâm canh trên một diện tích nhất định.

Song song với phát triển kinh tế, công tác văn hóa, giáo dục, y tế của xã Nhạn Môn trong giai đoạn 1986 - 1990 có những bước phát triển mới. Về giáo dục, thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch: *"Dù có khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt"*, Chi bộ Đảng chú trọng đầu tư phát triển các cấp học phổ thông trên địa bàn xã. Thực hiện chương trình cải cách giáo dục, các nhà trường từng bước đổi mới phương pháp và nâng cao chất lượng dạy học. Tỷ lệ thi đỗ tốt nghiệp các cấp tăng theo từng năm. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao.

Về y tế, cán bộ y tế chú trọng đến công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Xã đã bước đầu tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế. Trạm y tế triển khai sâu rộng trong toàn xã chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình và đạt kết quả tốt. Trạm y tế kết hợp cùng các ban ngành vận động, tuyên truyền kế hoạch hóa gia đình đến bà con nhân dân trong xã về sức khỏe sinh sản, giảm tỷ lệ gia tăng dân số.

Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn chỉ đạo các hoạt động văn hóa thông tin, tuyên truyền tập trung phục vụ ba chương trình kinh tế lớn, xây dựng nếp sống văn hóa mới, đấu tranh chống tiêu cực, tuyên truyền kỷ niệm những ngày lễ lớn của dân tộc... Duy trì các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, góp phần nâng cao dân trí, làm phong phú đời sống tinh thần của nhân dân trong xã, động viên người dân hăng hái thi đua lao động sản xuất.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn tập trung chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 135-CT/HĐBT ngày 14/5/1989 của Hội đồng Bộ trưởng về *"Công tác bảo vệ trật tự an toàn xã hội trong tình hình mới"*, Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 23/3/1988 về *"Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo chấp hành tốt chính sách hậu phương quân đội"* và Chỉ thị số 55-CT/TW ngày 22/9/1989 về *"Tăng cường lãnh đạo xây dựng lực lượng dự bị động viên và dân quân tự vệ trong tình hình mới"*. Lực lượng dân quân tự vệ xã Nhạn Môn được tập luyện thường xuyên, luôn sẵn sàng làm nhiệm vụ, phối hợp với lực lượng công an xã đảm bảo trật tự, an toàn xã hội. Công tác tuyển quân luôn hoàn thành chỉ tiêu huyện giao.

Trong công tác xây dựng Đảng, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn xác định nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn 1986 - 1990 là xây dựng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao sức chiến đấu của Đảng. Từ cuối năm 1987, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn triển khai thực hiện cuộc vận động *"Làm trong sạch và nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng và bộ máy Nhà nước, làm lành mạnh các mối quan hệ xã hội"* theo Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 12/9/1987 của Bộ Chính trị, tạo sự thống nhất về nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trên địa bàn xã.

Năm 1990, Chi bộ Đảng triển khai sâu rộng và có hiệu quả Nghị quyết số 08B-NQ/TW ngày 27/3/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân"*. Hoạt động nổi bật của Chi bộ Đảng trong 5 năm (1986 - 1990) là lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi công tác Khoán 10, giải quyết vấn đề tranh chấp ruộng đất hợp lý, được nhân dân tin tưởng và ủng hộ.

Hội đồng nhân dân xã có nhiều đổi mới trong việc thực hiện chức năng giám sát hoạt động của chính quyền và bám sát những yêu cầu chính đáng của cử tri. Chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân xã được chú trọng và tăng cường, từng bước thực hiện công khai hóa và dân chủ hóa trong các kỳ họp của Hội đồng nhân dân. Trong 2 năm 1987 và 1989, đông đảo cử tri xã Nhạn Môn tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp. Hội đồng nhân dân bầu các chức danh chủ chốt vào Ủy ban nhân dân xã, trong 2 nhiệm kỳ, đồng chí Ma Thế Trọng[1] và đồng chí Ma Văn Môn lần lượt giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động cho phù hợp với nhiệm vụ chính trị của địa phương trong tình hình mới. Mặt trận Tổ quốc ngày càng mở rộng và phát huy vai

1. Năm 1988, đồng chí Ma Thế Trọng do sức khỏe yếu nên nghỉ giữa nhiệm kỳ, đồng chí Cà Thanh Sơn lên thay và giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã đến năm 1989.

trò trong việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, hướng quần chúng vào thực hiện các nhiệm vụ tại địa phương. Hội Phụ nữ phát động các phong trào *"Nuôi con khỏe, dạy con ngoan", "Thi đua phát triển sản xuất"*... Đoàn Thanh niên xã hoạt động tích cực, gắn với phong trào *"Thanh niên tình nguyện xung kích trên mặt trận quốc phòng, an ninh", "Thanh niên sản xuất giỏi"*... do Trung ương Đoàn phát động. Hội Nông dân tích cực tuyên truyền, vận động hội viên phát triển kinh tế hộ gia đình theo tinh thần Khoán 10.

Sau 5 năm (1986 - 1990) thực hiện đường lối đổi mới do Trung ương Đảng khởi xướng và lãnh đạo, Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn từng bước xóa bỏ cơ chế quản lý bao cấp, chuyển sang cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Sản xuất phát triển tương đối toàn diện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đời sống của các tầng lớp nhân dân từng bước được cải thiện. Những kết quả đó càng khẳng định đường lối đổi mới của Đảng là hoàn toàn đúng đắn. Đây chính là cơ sở nâng cao niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân tiếp tục phấn đấu giành kết quả cao hơn trong giai đoạn tiếp theo.

2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, từng bước cải thiện đời sống nhân dân (1991 - 1996)

Bước sang những năm 90, tình hình thế giới và trong nước có nhiều diễn biến phức tạp. Sự khủng hoảng và sụp

đổ của hệ thống xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đã tác động mạnh mẽ đến Việt Nam, gây tư tưởng hoang mang, dao động trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Trong nước, sau 5 năm thực hiện đổi mới (1986 - 1990), tuy chưa tạo ra nhiều sự chuyển biến lớn trong phát triển kinh tế nhưng cơ bản nhịp độ sản xuất vẫn được giữ vững.

Từ ngày 24 đến ngày 27/6/1991, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội đã thảo luận, thông qua *"Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội"* và *"Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000"*. Đại hội xác định nhiệm vụ quan trọng lúc này là phải xây dựng nền kinh tế thị trường hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa có sự quản lý của Nhà nước.

Thực hiện đường lối đổi mới, kinh tế - xã hội của xã Nhạn Môn có bước chuyển biến đáng kể, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc, nhân dân phấn khởi, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Tuy nhiên, đời sống nhân dân vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thu nhập bình quân theo đầu người thấp. Nông nghiệp vẫn chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu kinh tế, các ngành tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chưa có điều kiện phát triển. Đứng trước những thuận lợi và khó khăn, Chi bộ Đảng nắm vững ngọn cờ lãnh đạo, tiếp tục thực hiện đường lối của Đảng, quyết tâm vượt khó thoát nghèo.

Trong năm 1991, Đại hội Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn lần thứ XV (nhiệm kỳ 1991 - 1994) được tổ chức. Đại hội thông qua báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ XIV, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới: Ra sức phát triển nông nghiệp một cách toàn diện, ổn định và từng bước cải thiện đời sống nhân dân; xây dựng thêm cơ sở vật chất kỹ thuật cho nông nghiệp; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đổi mới phương pháp lãnh đạo của Đảng và các tổ chức quần chúng trong hệ thống chính trị. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Cà Thanh Sơn giữ chức Bí thư Chi bộ.

Sau khi ổn định bộ máy tổ chức, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tăng cường công tác chính trị tư tưởng, củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực. Cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Nhạn Môn đã thực hiện tốt các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ XV đề ra và đạt nhiều kết quả trong phát triển kinh tế.

Chi bộ Đảng xác định cần đẩy mạnh sản xuất lương thực, bảo đảm giải quyết nhu cầu tại chỗ; phát triển chăn nuôi và tận dụng diện tích mặt nước để nuôi thả cá kết hợp thủy lợi; coi trọng sản xuất hàng hóa dựa trên khả năng của các hộ; coi trọng hiệu quả sản xuất; tiếp tục đơn giản hóa bộ máy quản lý hợp tác xã nông nghiệp.

Để đưa Nghị quyết Đại hội vào cuộc sống, Ban Chi ủy đã lãnh đạo nhân dân tập trung phát triển sản xuất, kịp thời diệt trừ sâu bệnh, tích cực thâm canh, làm thủy lợi, cán bộ khuyến nông hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp kỹ thuật. Nhờ vậy, năm 1992, mặc dù chịu ảnh hưởng của thời tiết và sâu bệnh phá hoại nhưng năng suất lúa vẫn đạt khá. Nhân dân đưa các giống lúa mới như CR203, VI4... có năng suất cao vào gieo trồng. Nhờ vậy, năng suất và sản lượng lúa cao hơn so với giai đoạn trước.

Ngoài cây lúa, nhân dân trong xã còn đẩy mạnh gieo trồng các loại cây hoa màu như ngô, khoai lang, khoai sọ... và cây công nghiệp ngắn ngày như đậu tương, lạc... Do có nhiều diện tích ruộng chỉ cấy lúa được vụ mùa, hợp tác xã đã chuyển mạnh sang trồng đậu tương và ngô vụ xuân, góp phần tăng thêm sản lượng lương thực và thực phẩm cho nhân dân.

Trên cơ sở ổn định và tăng trưởng trồng trọt, hoạt động chăn nuôi trên địa bàn xã cũng có nhiều chuyển biến tích cực. Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tập trung chỉ đạo đẩy mạnh phát triển chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật. Nhân dân trong xã đã đưa mô hình sản xuất vườn - ao - chuồng (VAC) vào thực hiện và đạt những kết quả bước đầu; chú trọng đến công tác tiêm phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

Năm 1992, do cách thức tổ chức và quản lý của hợp tác xã nông nghiệp không còn phù hợp với tình hình thực

tế nên đã ngừng hoạt động. Tài sản của hợp tác xã được thanh lý, ruộng đất được kiểm kê và chuyển lại cho Ủy ban nhân dân xã.

Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn chú trọng đến các công trình xây dựng cơ bản nhằm tăng cường cơ sở vật chất phục vụ sản xuất và phúc lợi xã hội. Từ nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước và đóng góp của nhân dân, xã đã đầu tư xây dựng và nâng cấp các tuyến đường liên xóm; tu sửa và nâng cấp các tuyến đường nội xã, bảo đảm phương tiện đi lại đến từng xóm. Xã còn đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng các trường cấp I, cấp II; bổ sung, sửa chữa và trang bị mới các phương tiện của Trạm y tế nhằm phục vụ khám, chữa bệnh cho người dân.

Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn chú trọng phát triển công tác văn hóa - xã hội, trong đó xác định giáo dục luôn là nhiệm vụ hàng đầu. Các nhà trường tiếp tục thực hiện phong trào thi đua *"Dạy tốt, học tốt"*. Xã đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất các trường học. Nội dung, phương pháp giáo dục ngày càng được đổi mới, hướng đến việc phát triển con người mới toàn diện.

Trong công tác y tế, cán bộ y tế chú trọng đến chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ các chương trình tiêm chủng mở rộng, công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình; triển khai đồng bộ các chương trình y tế quốc gia và ngày càng có hiệu quả; chú trọng

tăng cường cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ chuyên môn của Trạm y tế; đảm bảo chăm sóc sức khỏe cho người dân, không để xảy ra dịch bệnh lớn trên địa bàn xã.

Hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tiếp tục đi vào nền nếp. Tích cực tuyên truyền các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đến sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Xã xây dựng quy hoạch trong việc cưới, việc tang, đảm bảo đúng phong tục, tập quán, gọn nhẹ, tiết kiệm. Các đội văn nghệ luôn bám sát và phản ánh những nhiệm vụ chính trị, phục vụ tốt các kỳ Đại hội Chi bộ Đảng, bầu cử Hội đồng nhân dân và các ngày lễ kỷ niệm lớn của đất nước.

Phát huy truyền thống *"Uống nước nhớ nguồn"*, *"Ăn quả nhớ kẻ trồng cây"*, Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn tích cực vận động sự đóng góp của người dân để xây dựng nhà tình nghĩa. Bên cạnh việc chi trả đầy đủ, kịp thời chế độ cho các đối tượng chính sách theo quy định, xã còn có nhiều hoạt động tích cực như: Lập sổ tiết kiệm, xây nhà tình nghĩa; thường xuyên thăm hỏi tặng quà, động viên kịp thời các gia đình thương binh, liệt sỹ; tạo điều kiện cho con em gia đình liệt sỹ, thương binh học nghề, có việc làm, đảm bảo ổn định cuộc sống.

Công tác xóa đói giảm nghèo trở thành một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Chi bộ Đảng và chính quyền xã Nhạn Môn. Hằng năm, xã hỗ trợ cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn ở địa phương, giúp đỡ những trường hợp neo đơn không nơi nương tựa lúc giáp hạt. Những hộ

gia đình nghèo được ưu tiên vay vốn để làm ăn, sử dụng đúng mục đích. Tính đến năm 1995, trên địa bàn xã về cơ bản đời sống nhân dân có nhiều tiến bộ, song tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn cao.

Để đảm bảo an ninh xã hội trên địa bàn, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn thường xuyên chú trọng chỉ đạo công tác quốc phòng - an ninh, coi giữ gìn trật tự an toàn xã hội và sự đoàn kết rộng rãi trong nhân dân là điều kiện quan trọng để các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng phát huy tinh thần lao động, hoàn thành thắng lợi mục tiêu, kế hoạch trên mọi lĩnh vực. Lực lượng dân quân xã được củng cố, hằng năm, đều tổ chức tập luyện, nâng cao khả năng chiến đấu trong mọi trường hợp. Công tác tuyên truyền, vận động thanh niên lên đường nhập ngũ, khám tuyển nghĩa vụ quân sự đảm bảo nhanh chóng, đúng luật và đủ chỉ tiêu. Lực lượng an ninh xã được kiện toàn, góp phần giữ vững trật tự an toàn xã hội. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc có bước phát triển mới với những nội dung, hình thức và biện pháp phong phú. Tinh thần cảnh giác, chống *"Diễn biến hòa bình"* trong lực lượng vũ trang và nhân dân xã được nâng cao.

Trong giai đoạn 1991 - 1996, trước tình hình thế giới có nhiều biến động, chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, Chi bộ Đảng tổ chức nhiều buổi sinh hoạt chính trị quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của

cấp trên, tăng cường bồi dưỡng lý luận chính trị, đánh giá phẩm chất đạo đức nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức và tư tưởng của cán bộ, đảng viên.

Tháng 6/1992, Hội nghị lần thứ 3 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII đề ra Nghị quyết về *"Một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng"*. Nghị quyết nêu rõ: Đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng, cấp bách, có ý nghĩa quyết định đối với toàn bộ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Mục tiêu đổi mới và chỉnh đốn Đảng là nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng để phù hợp với yêu cầu khách quan của cách mạng trong tình hình mới, làm trong sạch đội ngũ cán bộ, đảng viên, bảo đảm thực hiện có kết quả các nhiệm vụ chính trị do Đại hội VII đề ra.

Thực hiện chỉnh đốn, đổi mới và nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy, Chi ủy tăng cường đoàn kết, thống nhất ý chí và hành động, chấp hành nghiêm túc Điều lệ Đảng, gương mẫu đi đầu thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên. Ý thức tổ chức, kỷ luật của đảng viên có nhiều tiến bộ. Tính tiên phong gương mẫu, uy tín và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên dần được nâng cao, nhiều đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Số lượng đảng viên trong Chi bộ Đảng tăng về số lượng và nâng cao về chất lượng.

Trong giai đoạn 1991 - 1995, Chi bộ Đảng xét kết nạp Đảng cho 5 quần chúng ưu tú. Ban Chi ủy đã cử một số

cán bộ, đảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng chính trị do Huyện ủy tổ chức nhằm nâng cao trình độ lý luận, năng lực công tác. Đội ngũ đảng viên kế cận cũng được Chi bộ Đảng quan tâm, chú ý. Những quần chúng có phẩm chất chính trị tốt, hoạt động tích cực, có trách nhiệm, năng lực đều được giới thiệu tham gia vào các lớp cảm tình Đảng và được xem xét kết nạp Đảng.

Năm 1994, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn tổ chức Đại hội lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1994 - 1996). Đại hội đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ trước, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ mới, đó là: Xác định phát triển kinh tế làm trọng tâm, đi liền với phát triển văn hóa - xã hội nhằm nâng cao hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của người dân; củng cố công tác xây dựng Đảng, hiệu quả tổ chức của chính quyền và vai trò của Mặt trận cùng các đoàn thể. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới gồm 5 đồng chí, trong đó đồng chí Cà Thanh Sơn giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Ma Văn Môn giữ chức Phó Bí thư Chi bộ.

Từ ngày 28/6 đến ngày 01/7/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội nhận định tình hình đất nước sau 10 năm đổi mới: *"Công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, nhưng nước ta vẫn chưa ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội"*. Trên cơ sở đó, Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ

kế hoạch 5 năm (1996 - 2000): Tập trung mọi lực lượng, tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách; đẩy mạnh công cuộc đổi mới một cách toàn diện và đồng bộ, tiếp tục phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, phấn đấu đạt và vượt mục tiêu đề ra trong chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000.

Ngày 06/11/1996, theo Nghị quyết của Quốc hội khóa IX (kỳ họp thứ 10), tỉnh Bắc Thái tách làm 2 tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên. Theo đó, tỉnh Bắc Kạn được tái lập với 6 huyện, trong đó có huyện Ba Bể (tách từ tỉnh Cao Bằng). Lúc này, xã Nhạn Môn thuộc huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Trong năm 1996, Đại hội Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn lần thứ XVII (nhiệm kỳ 1996 - 2000) đã diễn ra tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Sau khi nghe Báo cáo chính trị của Chi ủy khóa XVI về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Chi bộ Đảng lần thứ XVI, Đại hội thống nhất đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ 1996 - 2000 là: Tập trung sản xuất nông nghiệp, xây dựng cơ sở vật chất phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên quê hương. Đại hội bầu đồng chí Cà Văn Đoàn giữ chức Bí thư Chi bộ.

Công tác chính quyền thường xuyên được củng cố, từng bước nâng cao năng lực quản lý, điều hành việc thể chế

hóa các nghị quyết, chủ trương của các cấp. Năm 1994, đông đảo cử tri trong xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp xã. Tại kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân xã nhất trí bầu đồng chí Ma Văn Môn giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc thực sự là lực lượng nòng cốt đóng vai trò tham mưu cho Chi bộ Đảng và chính quyền xã đưa ra các chính sách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Là trung tâm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, Mặt trận Tổ quốc xã vận động nhân dân chấp hành và thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, tiêu biểu là cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư"*.

Đoàn Thanh niên xã duy trì nền nếp sinh hoạt, phát động các phong trào gắn liền với các chủ trương, nghị quyết của Đảng. Các thôn đều có tổ chức chi đoàn, một số chi đoàn đã xây dựng được công trình thanh niên. Đoàn Thanh niên xã phát động các phong trào *"Xây dựng chi đoàn vững mạnh"*, *"Ba xung kích làm chủ tập thể"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"*, *"Thanh niên lập nghiệp"* thu hút nhiều đoàn viên, thanh niên trong toàn xã tham gia, vươn lên phát triển sản xuất, bước đầu xây dựng các mô hình kinh tế bền vững. Thông qua các phong trào, đoàn viên, thanh niên trong xã nhận thức sâu sắc hơn về lý tưởng cộng sản, về đạo đức cách mạng, số

lượng đoàn viên được đứng trong hàng ngũ của Đảng ngày càng tăng.

Hội Nông dân tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII), Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp, phối hợp với Ủy ban nhân dân xã và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho các hội viên vay vốn từ quỹ tín dụng để phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Hội Phụ nữ thường xuyên tổ chức cho hội viên học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng và Trung ương Hội. Hội Phụ nữ phát động các phong trào *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"*, *"Giáo dục kiến thức làm mẹ"*, nhằm giúp chị em hội viên tích cực thực hiện cuộc vận động dân số và kế hoạch hóa gia đình, nuôi con khỏe, dạy con ngoan, chương trình phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em.

Hội Cựu chiến binh xã Nhạn Môn đã phát huy phẩm chất *"Bộ đội Cụ Hồ"* trong tình hình mới, đẩy mạnh xây dựng cơ sở thông qua các phong trào *"Hội Cựu chiến binh gương mẫu"* và *"Gia đình Hội Cựu chiến binh tiến bộ"*. Hội luôn chủ động bám sát các nhiệm vụ chính trị địa phương để định hướng hoạt động, động viên hội viên phát triển kinh tế, vận động thanh niên nhập ngũ, thăm hỏi các gia đình chính sách...

Sau một thập kỷ bước vào thời kỳ đổi mới, Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn đã vượt qua mọi khó khăn,

phấn đấu thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ được giao. Đây là động lực to lớn để Chi bộ Đảng và nhân dân xã Nhạn Môn tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, vững bước tiến vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Chương V
ĐẢNG BỘ XÃ NHẠN MÔN LÃNH ĐẠO TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1997 - 2015)

I. Đảng bộ xã Nhạn Môn ra đời, lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1997 - 2005)

1. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1997 - 2000)

Ngày 10/8/1997, trên cơ sở phát triển của đảng viên, để đáp ứng với yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trên tất cả các mặt, Huyện ủy Ba Bể đã ra Nghị quyết số 375-NQ/HU ngày 10/8/1997 chuẩn y Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn thành Đảng bộ xã Nhạn Môn do đồng chí Cà Văn Đoàn làm Bí thư. Đảng bộ xã Nhạn Môn được chuẩn y gồm có 3 chi bộ trực thuộc với 33 đảng viên (Chi bộ Phai Khỉm - Khuổi Ỏ có 19 đảng viên do đồng chí Nông Thanh Chài làm Bí thư, Chi bộ Vi Lạp có 8 đảng viên do đồng chí Cà Xuân Độ làm Bí thư, Chi bộ Nà Bẻ có 6 đảng viên do đồng chí Cà Xuân Chức làm Bí thư). Đây được xem là sự kiện quan trọng, đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của tổ chức Đảng ở xã Nhạn Môn.

Ngay sau khi thành lập, quán triệt sự chỉ đạo của Huyện ủy, thực hiện Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII (tháng 01/1999) về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay, Đảng bộ xã Nhạn Môn đã triển khai học tập nghiêm túc, liên hệ, tự phê bình và phê bình, chấn chỉnh nền nếp sinh hoạt nhằm tăng cường sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng. Cấp ủy Đảng chú trọng xây dựng quy chế làm việc, thực hiện chương trình kế hoạch đạt kết quả cao. Qua cuộc vận động, Đảng bộ xã Nhạn Môn được củng cố thêm một bước, nêu cao vai trò lãnh đạo trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Đảng bộ luôn chú ý đến công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên, nhất là tầng lớp thanh niên, các dân tộc ít người, trên địa bàn vùng cao, hẻo lánh. Từ năm 1997 đến năm 2000, Đảng bộ đã cử nhiều quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng, nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ. Giai đoạn 1997 - 2000, Đảng bộ đã kết nạp hơn 20 đảng viên đứng vào hàng ngũ của Đảng, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 67 đồng chí.

Công tác kiểm tra Đảng được tiến hành theo đúng Điều lệ Đảng. Hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có nhiều tiến bộ, đã bám sát cơ sở, nắm chắc hoạt động của các tổ chức cơ sở Đảng, đảng viên, kịp thời phát hiện, uốn nắn, xử lý các trường hợp vi phạm chủ trương, đường

lối, Điều lệ của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Qua kiểm tra, đã phát hiện những tồn tại trong các chi bộ như tự phê bình và phê bình còn yếu, chậm chuyển biến; một số cán bộ, đảng viên còn thiếu gương mẫu, vi phạm Điều lệ Đảng. Qua các đợt sinh hoạt chính trị, phân loại chi bộ, chất lượng đảng viên được nâng lên, góp phần khắc phục những mặt còn hạn chế và yếu kém.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng bộ và chính quyền xã Nhạn Môn tập trung đẩy mạnh phát triển kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa. Để thực hiện xóa đói giảm nghèo, Đảng bộ và chính quyền xã Nhạn Môn bắt đầu thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Trong sản xuất nông nghiệp, cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhanh chóng được đổi mới, các loại giống cây trồng, vật nuôi có năng suất cao được áp dụng rộng rãi. Bên cạnh đó, chuyển đổi mùa vụ cũng được tiến hành. Trước đây, xã Nhạn Môn thường chỉ làm 1 vụ, hệ số sử dụng đất thấp, từ năm 1996 làm thí điểm canh tác 2 vụ, đến năm 1997 áp dụng rộng rãi trong toàn xã. Tăng cường đẩy mạnh sản xuất theo hướng thâm canh, gối vụ, làm thêm cây ngô vụ đông, tăng hệ số sử dụng đất lên 1,5 - 1,7 lần. Bằng nguồn vốn Chương trình 135, nhiều đập nước, kênh mương được xây dựng kiên cố, bê tông hóa, bảo đảm nguồn nước thâm canh tăng vụ, tạo nên sự chuyển biến về năng suất và sản lượng tại địa phương.

Tuy nhiên, việc chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa còn chậm, sự kết hợp giữa phát triển kinh tế nông nghiệp với lâm nghiệp và các ngành nghề khác như tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ chưa rộng rãi. Nhiều mô hình kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại bắt đầu hình thành, song quy mô còn nhỏ hẹp, đã có hàng hóa lưu thông tại địa phương, nhưng tỷ trọng kinh tế hàng hóa, dịch vụ còn nhỏ.

Từ năm 1997 đến năm 2000, nhờ sự quan tâm của huyện Ba Bể, nhiều chương trình khuyến nông, khuyến lâm và các dự án được đầu tư trên địa bàn xã với nhiều mô hình thử nghiệm về trồng trọt và chăn nuôi. Nhân dân trong xã tích cực tham gia các lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật và áp dụng vào trồng trọt, chăn nuôi đem lại kết quả khả quan. Từ các chương trình, dự án thực nghiệm đạt kết quả tốt, nhân dân đã áp dụng rộng rãi, tổng sản lượng lương thực tăng lên qua các năm.

Đối với các hộ thiếu ruộng đất canh tác hoặc thiếu vốn để phát triển sản xuất được hỗ trợ, cấp vốn từ các dự án. Đồng thời với việc đẩy mạnh sản xuất, công tác định canh định cư - kinh tế mới với việc thực hiện các dự án thành phần được Đảng bộ và chính quyền xã thực hiện tốt.

Về phát triển trồng rừng, năm 1997, xã Nhạn Môn nằm trong 10 xã của huyện Ba Bể thực hiện việc giao đất, giao rừng. Với thế mạnh về lâm nghiệp, cấp ủy Đảng đặc biệt quan tâm bảo vệ, chăm sóc những diện tích rừng

nguyên sinh, phục hồi các diện tích rừng thứ sinh và cải tạo, trồng thay thế ở các diện tích rừng nghèo. Việc giao đất giao rừng đến từng hộ gia đình có tác động to lớn đến ý thức của nhân dân trong việc bảo vệ rừng và làm giàu từ chính nghề rừng. Xã Nhạn Môn được đánh giá là đơn vị đi đầu trong việc trồng rừng của toàn huyện.

Cùng với phát triển kinh tế, xã cũng đẩy mạnh phát triển công tác văn hóa - xã hội. Thực hiện Nghị quyết Trung ương II (khóa VIII) về định hướng chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhiệm vụ đến năm 2000, công tác giáo dục ở địa phương có những tiến bộ rõ nét. Năm 2000, xã Nhạn Môn hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, xóa mù chữ.

Công tác y tế có nhiều tiến bộ, trang thiết bị, cơ sở vật chất được tăng cường, đội ngũ cán bộ y tế ngày càng được nâng cao về chuyên môn. Trạm y tế xã thực hiện tốt các đợt tiêm chủng mở rộng, không ngừng tuyên truyền cho nhân dân về những biện pháp vệ sinh, phòng bệnh; kết hợp với Ban Dân số - kế hoạch hóa gia đình làm tốt công tác tuyên truyền, tỷ lệ gia tăng dân số giảm rõ rệt; thực hiện tốt các chương trình y tế quốc gia như: Chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 1 tuổi; chương trình phòng chống sốt rét; chương trình phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em, bảo vệ bà mẹ, trẻ em và dân số - kế hoạch hóa gia đình...

Đảng bộ và các đoàn thể quan tâm chăm lo thường xuyên đến công tác đền ơn đáp nghĩa. Xã đảm bảo chi trả chế độ chính sách hằng tháng cho các đối tượng thương binh, thân nhân liệt sỹ, người có công, người được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội kịp thời; phối hợp tích cực với cơ quan chuyên môn cấp trên giải quyết chế độ đối với người có công trong kháng chiến; vận động nhân dân tham gia ủng hộ các loại quỹ *"Đền ơn đáp nghĩa", "Vì người nghèo"*; tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, hộ nghèo, gia đình khó khăn vào các dịp lễ, Tết.

Triển khai các Quyết định số 133/1998/QĐ/TTg và Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về xóa đói giảm nghèo, Đảng bộ và chính quyền xã Nhạn Môn xác định đây là phong trào cần được đẩy mạnh, thực hiện sâu rộng trong nhân dân. Các gia đình còn yếu về kinh tế được vay vốn làm ăn, các đoàn thể dùng số quỹ chưa sử dụng cho hội viên nghèo vay với lãi suất thấp. Nhờ đó, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và Nghị định số 87/CP ngày 12/12/1995 của Chính phủ về tăng cường quản lý các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội nghiêm trọng, hằng năm, xã đều tổ chức các phong trào văn hóa, văn nghệ và thể thao. Hoạt động thể dục thể

thao diễn ra sôi nổi, vui tươi ở khắp các thôn. Đoàn Thanh niên và Hội Phụ nữ luôn là lực lượng tham gia đông đảo, thường xuyên có đợt giao lưu với các xã lân cận. Ở các xóm đều có các đội văn nghệ, thể thao. Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư", "Xây dựng làng, bản và gia đình văn hóa"* được đẩy mạnh và mang lại nhiều kết quả thiết thực.

Đảng bộ xã Nhạn Môn luôn quan tâm đến công tác quốc phòng - an ninh, đặc biệt là công tác giáo dục tư tưởng chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân; luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, chống âm mưu *"Diễn biến hòa bình"*, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Trong công tác tuyển quân, xã đã làm tốt việc sơ tuyển, khám tuyển và xét tuyển nghĩa vụ quân sự; đạt chỉ tiêu 100% kế hoạch huyện giao. Công tác an ninh thôn được đảm bảo, lực lượng dân quân xã thường xuyên tham gia các cuộc diễn tập phòng thủ, chống gây rối, bạo loạn theo các phương án tác chiến của Ban Chỉ huy quân sự huyện. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc cùng thế trận an ninh nhân dân tiếp tục được xây dựng và củng cố. Công tác phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy được đẩy mạnh trong nhân dân.

Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể không ngừng được củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động. Hội đồng nhân dân xã cụ thể hóa những chủ trương của Đảng bằng những nghị quyết sát thực với tình hình thực

tế của địa phương. Ủy ban nhân dân xã làm tốt chức năng quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đều tổ chức đúng luật. Năm 1999, nhân dân trong xã hăng hái tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp. Tại kỳ họp thứ nhất nhiệm kỳ 1999 - 2004, Hội đồng nhân dân đã nhất trí bầu đồng chí Ma Văn Môn giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Cà Xuân Hương giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng tích cực đổi mới nội dung và phương pháp hoạt động nhằm thu hút đông đảo quần chúng, đoàn viên, hội viên tham gia sinh hoạt. Mặt trận Tổ quốc xã giữ vai trò là lực lượng nòng cốt trong cuộc vận động các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa"*; triển khai vận động có hiệu quả phong trào xây dựng các loại quỹ vì người nghèo, quỹ chất độc da cam, quỹ ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt.

Đoàn Thanh niên xã hưởng ứng các phong trào của Trung ương Đoàn Thanh niên như *"Thanh niên lập nghiệp"*, *"Tuổi trẻ giữ nước"*... được đông đảo đoàn viên, thanh niên tham gia. Đoàn viên, thanh niên còn là lực lượng xung kích trong các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội, làm thủy lợi nội đồng... ở địa phương.

Hội Phụ nữ xã tiếp tục thực hiện 5 chương trình công tác trọng tâm do Trung ương Hội phát động, quan tâm và thực hiện tốt cuộc vận động *"Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình"* và *"Nuôi con khỏe, dạy con ngoan"*, thực hiện kế hoạch hóa gia đình. Bên cạnh đó, Hội Phụ nữ còn giới thiệu cán bộ nữ tham gia quản lý nhà nước và đứng trong hàng ngũ của Đảng. Các hội viên đều tích cực đăng ký xây dựng gia đình văn hóa, không để tệ nạn xã hội xảy ra trên địa bàn.

Hội Nông dân khuyến khích hội viên phát triển sản xuất bằng cách cho vay vốn với lãi suất thấp, hướng dẫn hội viên ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hằng năm, Hội Nông dân xã đều đạt đơn vị khá của huyện.

Hội Cựu chiến binh xã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành các đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Hội phối hợp với các lực lượng vũ trang tham gia diễn tập phòng thủ, bảo vệ an ninh trật tự an toàn xã hội, thường xuyên làm tốt công tác giáo dục truyền thống cách mạng đến các thế hệ trẻ.

Sau những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, giai đoạn 1997 - 2000, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn đã phát huy sức mạnh đoàn kết, tập trung mọi nguồn lực đổi mới toàn diện đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nền kinh tế của xã có nhiều chuyển biến,

giành được nhiều thành tựu đáng kể, đời sống nhân dân dần được cải thiện, bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Đảng bộ trưởng thành cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức. Đây là nền tảng quan trọng để Đảng bộ xã Nhạn Môn tiếp tục lãnh đạo nhân dân vững bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

2. Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, củng cố hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Ba Bể (2000 - 8/2003)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, các kế hoạch, hướng dẫn của Tỉnh ủy Bắc Kạn và Huyện ủy Ba Bể, Đại hội Đảng bộ xã Nhạn Môn lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2000 - 2005) được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, của Tỉnh ủy Bắc Kạn và Huyện ủy Ba Bể; Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII (nhiệm kỳ 1996 - 2000). Trên cơ sở đó, Đại hội đề ra mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong 5 năm (2000 - 2005): Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp nhằm nâng cao năng suất và sản lượng lương thực; tăng cường phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, giảm tỷ lệ gia tăng dân số; tăng cường công tác xây dựng Đảng, chính

quyền và các đoàn thể quần chúng, phấn đấu hằng năm đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 7 đồng chí. Trong đó, đồng chí Ma Thế Trọng giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Cà Thanh Lang giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Từ ngày 19 đến ngày 22/4/2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội thông qua Báo cáo chính trị về Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội trong 10 năm (2001 - 2010) và phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong 5 năm (2001 - 2005) của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII trình Đại hội.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX và Đại hội Đảng bộ xã Nhạn Môn lần thứ XVIII, cán bộ, đảng viên và nhân dân có những thuận lợi cơ bản: Sau 15 năm thực hiện công cuộc đổi mới, cả nước đạt được nhiều thành tựu to lớn tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; được sự quan tâm, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn phát huy đoàn kết, huy động nội lực, xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn, tích cực chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi; thúc đẩy sản xuất phát triển, cơ cấu kinh tế có nhiều bước chuyển mới, văn hóa, xã hội từng bước được nâng lên, quốc phòng - an ninh được giữ vững.

Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn còn gặp một số khó khăn: Nền kinh tế của xã chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp; cơ sở vật chất còn nghèo nàn, lạc hậu; nguồn thu ngân sách còn hạn hẹp; một bộ phận cán bộ quản lý năng lực còn hạn chế, chưa theo kịp nền kinh tế thị trường. Tuy nhiên, với truyền thống lao động cần cù, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn đã khắc phục mọi khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai thực hiện thắng lợi nhiệm vụ do Đại hội lần thứ XVIII đề ra.

Về kinh tế, cơ cấu kinh tế của xã Nhạn Môn chủ yếu vẫn là nông nghiệp. Tỷ trọng của các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ - thương mại còn nhiều hạn chế, chưa có nhiều điều kiện phát triển.

Trong sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ xã Nhạn Môn tổ chức thực hiện các chương trình khuyến nông như tập huấn khoa học kỹ thuật, công tác thủy lợi, phân bón, giống, phòng trừ sâu bệnh... thực hiện dự án phát triển kinh tế hộ bền vững ở các xóm; xây dựng các vùng sản xuất với cơ cấu mùa vụ hợp lý. Nhờ áp dụng đồng bộ các giải pháp nên năng suất và sản lượng lúa không ngừng tăng qua các năm. Diện tích và sản lượng các cây hoa màu như lạc, đậu tương... tăng nhanh. Bên cạnh đó, diện tích trồng cây ăn quả và cây công nghiệp ngắn ngày cũng được tăng lên, đảm bảo tăng thêm thu nhập cho người dân. Nhờ đó, tổng thu nhập bình quân đầu người qua các năm đều tăng.

Phát huy thế mạnh về chăn nuôi, được sự hỗ trợ của Nhà nước, hằng năm xã Nhạn Môn được cung cấp các loại vắc-xin phòng dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm. Nhân dân địa phương còn áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, từng bước thay đổi về con giống, phương pháp chăn nuôi.

Về công tác tài chính, hằng năm tuy không có nguồn thu ổn định nhưng xã vẫn hoàn thành tốt nhiệm vụ thu chi ngân sách huyện giao, đảm bảo thu đúng, thu đủ. Được sự giúp đỡ của Chi cục thuế, đồng thời Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo thu với nhiều biện pháp và làm tốt công tác quản lý nguồn thu, tận thu nên đã thu vượt chỉ tiêu huyện giao. Trong hoạt động vay vốn tín dụng, trong 2 năm (2001 - 2002), Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân xã Nhạn Môn vay vốn phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác xây dựng cơ sở hạ tầng từng bước được đầu tư bằng Chương trình 135, ngoài ra còn có một số dự án khác. Từ năm 2000 đến năm 2003, xã Nhạn Môn đã chi hơn 2,862 tỷ đồng từ vốn Chương trình 135 để xây dựng đập Phai Buông; xây dựng trường Tiểu học với 12 phòng học, nhà hiệu bộ, tường bao và công trình vệ sinh; xây dựng mương bê tông Phiêng Tạc; làm đường Nà Bẻ; xây dựng công trình nước sạch hệ tự chảy. Từ năm 2001 đến năm 2002, xã đã mở được 20km đường liên thôn vùng cao.

Công tác giáo dục đã có nhiều cố gắng và đạt được những thành tựu đáng kể. Được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước và nỗ lực của nhân dân địa phương, cơ sở vật chất của 3 cấp học từng bước được đảm bảo, đáp ứng yêu cầu phục vụ giáo dục và đào tạo. Chất lượng đội ngũ giáo viên được chú trọng, học sinh được rèn luyện trên mọi mặt. Trường Tiểu học có 1 trường chính và 5 phân trường với 16 lớp học. Năm học 2000 - 2001, trường Tiểu học duy trì sỹ số đạt 100%, tỷ lệ lên lớp đạt 95,61%, tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt 19,9%.

Công tác khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều cố gắng. Trạm y tế xã được biên chế 4 cán bộ, trong đó có 2 y sỹ, 1 y tá và 1 điều dưỡng. Đội ngũ cán bộ luôn bảo đảm chất lượng chuyên môn, ở các thôn đều có cán bộ y tế. Cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị y tế được bổ sung phục vụ việc khám chữa bệnh cho nhân dân. Bên cạnh đó, cán bộ y tế còn tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chương trình phòng chống sốt rét, phòng chống lao, chống suy dinh dưỡng, không để xảy ra hiện tượng ngộ độc thực phẩm và dịch bệnh trên địa bàn xã.

Trong 2 năm (2001 - 2002), công tác dân số gia đình và trẻ em được cấp ủy Đảng, chính quyền xã quan tâm đúng mức, phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể tổ chức nhiều đợt tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách dân số.

Chế độ chính sách đối với người có công, gia đình liệt sỹ, thương binh, gia đình chính sách, người nghèo cô đơn, trẻ em tàn tật được Đảng bộ xã quan tâm chỉ đạo thực hiện. Việc chi trả chế độ đảm bảo đầy đủ, kịp thời và công khai, minh bạch. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo thực hiện phong trào đền ơn đáp nghĩa, từ thiện nhân đạo. Thông qua Dự án vay vốn 120, các tổ chức đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên đã đứng ra tín chấp cho đoàn viên, hội viên vay vốn phát triển sản xuất. Nhờ có nguồn vốn cho vay, đã tạo việc làm ổn định và tăng thêm thu nhập cho người dân.

Công tác quốc phòng - an ninh có nhiều tiến bộ. Đảng ủy tập trung lãnh đạo công tác xây dựng, củng cố chất lượng lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên; tổ chức quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác quốc phòng, tập trung thực hiện Nghị quyết Trung ương 08 (khóa IX) về *"Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"*; thực hiện tốt công tác Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự phối hợp với các đoàn thể làm tham mưu; các đợt diễn tập theo chỉ đạo của cấp trên đều hoàn thành và đạt khá; hoàn thành kế hoạch hằng năm về huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị, tư tưởng trong lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên; hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân hằng năm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững ổn định, Ban Công an xã

thường xuyên được củng cố, kiện toàn; phối hợp với các đoàn thể tổ chức nhiều đợt tấn công các loại tội phạm, tích cực phòng chống ma túy. Tuy nhiên, trên địa bàn xã vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ gây bất ổn như: Việc truyền đạo trái pháp luật trong một số bộ phận đồng bào dân tộc Mông, Dao còn diễn biến phức tạp, lôi kéo, dụ dỗ nhiều lứa tuổi tham gia; nạn di cư tự do và tệ nạn xã hội vẫn còn xảy ra trên địa bàn xã.

Xác định phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, trong nhiệm kỳ, Đảng bộ luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng cả về 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng bộ đặc biệt quan tâm đến việc tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên trong việc gương mẫu chấp hành đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tổ chức học tập các nghị quyết của Đảng các cấp, xây dựng chương trình hành động, cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng sát thực với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thông qua các buổi sinh hoạt chính trị, cán bộ, đảng viên thông suốt được đường lối, quan điểm của Đảng.

Thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ về việc xóa thôn trắng đảng viên, từ năm 2000, Đảng ủy đã có nhiều cố gắng trong việc tuyên truyền, vận động và làm tốt công tác bồi dưỡng cho các đối tượng, kết hợp với Trung tâm Bồi dưỡng chính trị của huyện mở lớp cảm tình Đảng với 41 học viên tham gia.

Công tác kiểm tra Đảng được đặc biệt coi trọng. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, sự chỉ đạo sát sao của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng kế hoạch hoạt động và tham mưu cho cấp ủy tiến hành kiểm tra nhiều lĩnh vực nhằm thúc đẩy kiểm tra việc thực hiện nghị quyết Đảng các cấp, hạn chế những sai phạm trong công tác lãnh đạo. Ủy ban Kiểm tra lập kế hoạch kiểm tra theo định kỳ và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định. Trong 2 năm (2001 - 2002), Đảng bộ xã Nhạn Môn đạt trong sạch vững mạnh.

Công tác dân vận được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Khối Dân vận tập trung bám sát các thôn, nhất là những thôn gặp nhiều khó khăn, thường xuyên tìm hiểu, nắm bắt tâm tư của nhân dân. Thông qua hoạt động của các đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Trong nhiệm kỳ, Khối Dân vận đã tham mưu cho cấp ủy thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo ở địa phương; thường xuyên tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực tham gia lao động sản xuất, góp phần ổn định đời sống, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân trong nhiệm kỳ có nhiều chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân luôn giữ vững tinh thần đoàn kết, thống

nhất cao trong giám sát và điều hành các nhiệm vụ, có sự phân công trách nhiệm rõ ràng, xây dựng quy chế làm việc cụ thể, qua đó từng đồng chí đã thể hiện năng lực công tác đúng với chức năng của mình. Hội đồng nhân dân thực hiện giám sát các hoạt động của Ủy ban nhân dân trong việc thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội. Các đại biểu Hội đồng nhân dân có nhiều tiến bộ, giữ được mối quan hệ giữa nhân dân với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương.

Ủy ban nhân dân xã đã triển khai kịp thời việc tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chủ động xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho quá trình thực hiện nhiệm vụ. Hằng tháng, Ủy ban nhân dân duy trì chế độ giao ban, nắm bắt tình hình, rút kinh nghiệm để xây dựng kế hoạch có hiệu quả; tham mưu cho cấp ủy đề ra những biện pháp phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; kết hợp với các ban ngành, đoàn thể giải quyết tốt các công việc theo đúng thẩm quyền, chức năng, từng bước tạo điều kiện nhằm không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân về mọi mặt.

3. Những năm đầu thực hiện các nhiệm vụ dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Pác Nặm (8/2003 - 2005)

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi tiến hành công nghiệp hóa, hiện đại hóa, thể theo đề nghị của Ủy ban nhân dân

Trụ sở Đảng ủy - HĐND - UBND xã Nhạn Môn (năm 2012)

Trạm y tế xã Nhạn Môn (năm 2011)

Trường Mầm non Nhạn Môn (năm 2008)

Trường PTDTBT Tiểu học và Trung học cơ sở Nhạn Môn

Cầu Vi Lạp (năm 2011)

Một vụ mùa bội thu ở Phai Khỉm, xã Nhạn Môn (năm 2015)

Mô hình V.A.C.R của hội viên cựu chiến binh Nông Ngọc Sư thôn Phai Khỉm, xã Nhạn Môn (năm 2015)

tỉnh Bắc Kạn, ngày 28/05/2003, Chính phủ ra Nghị định số 56-NĐ/CP về việc chia tách địa giới huyện Ba Bể, tách 10 xã phía Bắc huyện Ba Bể để thành lập huyện Pác Nặm[1]. Huyện nằm ở phía Bắc của tỉnh Bắc Kạn, phía Đông và phía Bắc giáp tỉnh Cao Bằng, phía Tây giáp tỉnh Tuyên Quang, phía Nam giáp huyện Ba Bể. Sau một thời gian chuẩn bị về mọi mặt, ngày 19/8/2003, huyện Pác Nặm chính thức đi vào hoạt động.

Ngay sau khi thành lập huyện, với tinh thần phấn khởi, cùng toàn huyện, cán bộ, đảng viên và nhân dân Nhạn Môn quyết tâm thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ kinh tế - xã hội được giao.

Trên lĩnh vực kinh tế, nông nghiệp được Đảng ủy xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, là điều kiện tiên quyết để phát triển các lĩnh vực khác. Do đó, cấp ủy, chính quyền tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo phát triển nông nghiệp. Trong giai đoạn này, Đảng bộ, chính quyền xã chỉ đạo tập trung chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng, chú trọng thâm canh đi đôi với nâng cao hiệu quả sản xuất. Các biện pháp khoa học được phổ biến tới nhân dân; dịch vụ nông nghiệp về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật... được bảo đảm nhằm phục vụ tốt nhất cho sản xuất. Nhờ áp dụng các biện pháp, thời kỳ này, năng

1. Khi thành lập, huyện Pác Nặm có 10 xã là: Bộc Bố, An Thắng, Bằng Thành, Cao Tân, Cổ Linh, Công Bằng, Giáo Hiệu, Nghiên Loan, Nhạn Môn, Xuân La.

suất lúa bình quân đạt trên 40 tạ/ha, sản lượng đạt gần 150 tấn/năm.

Trong chăn nuôi, nhiều gia đình trong xã mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô chăn nuôi theo hướng gia trại, cho hiệu quả kinh tế cao, giúp cải thiện đời sống và nâng cao thu nhập cho gia đình. Đàn vật nuôi phát triển ổn định. Năm 2005, tổng đàn gia súc là 2.842 con, tăng 5,8% so với năm 2004 (2.686 con). Trong đó, đàn trâu là 490 con, đàn bò là 777 con, đàn lợn là 1.240 con, đàn dê là 335 con.

Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng và các công trình phục vụ dân sinh được quan tâm đúng mức, có trọng tâm, trọng điểm. Năm 2003, từ nguồn vốn công ích, xã đã xây dựng 4 nhà lớp học trường Trung học cơ sở; làm nhà lớp học mới cho 4 phân trường vùng cao (Slam Vè, Nặm Khiếu, Phiêng Tạc, Ngảm Váng). Năm 2004, từ dự án WB, xã đã có 119 hộ được sử dụng điện lưới quốc gia, góp phần cải thiện đời sống nhân dân.

Cùng với kinh tế, Đảng bộ luôn quan tâm thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội. Cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ việc dạy và học được nâng lên một bước. Chất lượng dạy và học được phát triển toàn diện. Năm học 2003 - 2004, trường Tiểu học duy trì 100% sỹ số, tỷ lệ lên lớp đạt 98,57%, tỷ lệ học sinh khá giỏi đạt 39,3%, tỷ lệ thi tốt nghiệp hằng năm đạt 100%, có 2 giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh và 4 giáo viên dạy giỏi cấp huyện. Năm 2003, trường Trung học cơ sở được thành lập, tuy nhiên, học sinh vẫn

học chung khu trường với trường Tiểu học gồm 4 lớp với 102 học sinh (năm học 2003 - 2004), năm học 2004 - 2005 tăng lên 123 học sinh. Năm học 2003 - 2004, tỷ lệ lên lớp đạt 100%, học sinh khá giỏi đạt 16,7%, 1 giáo viên dạy giỏi cấp huyện, 1 học sinh giỏi cấp huyện. Năm 2005, xã đã hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Trong 3 năm (2003 - 2005), Trạm y tế đã làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, khám chữa bệnh cho 4.941 lượt người; tổ chức khám chữa bệnh nhân đạo cho Hội Người cao tuổi, Hội Cựu chiến binh và học sinh; thực hiện tốt chương trình tiêm chủng mở rộng đạt 84,2% (năm 2004).

Công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe cho nhân dân được quan tâm, kết hợp giữa phòng bệnh và chữa bệnh. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong thời kỳ này và đã đạt những kết quả tích cực. Tuy nhiên, tỷ lệ gia tăng dân số vẫn còn cao. Tỷ suất sinh thô năm 2000 là 13,6‰, đến năm 2004 tăng lên 18,3‰. Tỷ lệ sinh con thứ 3 còn tới 17,85% (năm 2004). Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên năm 2000 là 1,6%, đến năm 2004 là 1,9%.

Một trong những nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng giai đoạn này của Đảng bộ xã Nhạn Môn là thực hiện nghiêm túc Kết luận Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về tiếp tục

thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khóa VIII) đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Đảng ủy chỉ đạo đưa cuộc vận động chỉnh đốn Đảng trở thành nền nếp trong sinh hoạt chi bộ, Đảng bộ; tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, đấu tranh với những biểu hiện tiêu cực, suy thoái đạo đức cách mạng...

Trong 5 năm (2000 - 2005), Đảng bộ kết nạp được 38 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên lên 78 đồng chí. Năm 2005, Đảng bộ thành lập thêm 1 Chi bộ Văn phòng xã gồm 16 đồng chí. Thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành ngày 17/10/2003 *"về việc đổi thẻ đảng viên"*, Đảng bộ tổ chức đổi thẻ, phát thẻ cho đảng viên kịp thời, đầy đủ, đảm bảo chất lượng.

Năm 2003, Đảng bộ xã được cấp trên đánh giá hoàn thành nhiệm vụ. Năm 2004, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Năm 2004, cử tri trong toàn xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (nhiệm kỳ 2004 - 2009) đạt kết quả tốt. Trong kỳ họp đầu tiên, Hội đồng nhân dân bầu Ủy ban nhân dân xã. Đồng chí Cà Xuân Hương được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, đồng chí Đặng Phúc Thắng được bầu giữ chức Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Trong những năm 2000 - 2005, Mặt trận Tổ quốc xã không ngừng được củng cố và hoạt động có hiệu quả trong

các phong trào thi đua, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương. Trong nhiệm kỳ, Mặt trận Tổ quốc tuyên truyền cuộc vận động bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp đạt kết quả tốt; tích cực vận động nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng làng, bản văn hóa, tổ chức ngày hội đại đoàn kết toàn dân; vận động nhân dân tích cực thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa IX) về công tác dân tộc, tôn giáo; phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Đoàn Thanh niên luôn là lực lượng xung kích trong mọi nhiệm vụ của địa phương. Ban Chấp hành Đoàn Thanh niên thường xuyên được củng cố và hoạt động tốt, thành lập các chi đoàn ở các thôn, thu hút được số lượng thanh niên dân tộc Mông, Dao cùng tham gia. Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật Nghĩa vụ quân sự và tham gia đều đạt chỉ tiêu; tích cực tham gia các tổ xung kích an ninh, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương; làm tốt công tác từ thiện và thanh thiếu nhi trong các dịp hè, tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng, xây dựng nếp sống mới, gương mẫu trong học tập và lao động.

Hội Phụ nữ không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Ban Chấp hành thường xuyên quan tâm, tổ chức thực hiện các phong trào của Hội. Nhiều chị em phụ nữ tích cực học tập, phấn đấu rèn luyện để trở thành

hội viên ưu tú, được giới thiệu tham gia vào lớp cảm tình Đảng và được đứng trong hàng ngũ của Đảng.

Hội Nông dân tiếp tục được củng cố và hoạt động có hiệu quả. Hội luôn duy trì tốt công tác bằng nhiều hình thức giáo dục chính trị, tư tưởng cho hội viên chấp hành pháp luật; tích cực phát động phong trào thi đua sản xuất, giúp nhau xóa đói giảm nghèo. Hội đã đứng ra thế chấp vay vốn, tìm các mô hình kinh tế cho hội viên; lập tổ vay vốn phát triển sản xuất, tạo điều kiện cho hội viên phát triển kinh tế hộ gia đình.

Hội Cựu chiến binh thường xuyên được củng cố và phát triển. Hội viên tích cực giáo dục thế hệ trẻ về tinh thần yêu nước, tạo điều kiện cho hội viên giúp nhau phát triển kinh tế. Hội đã tín chấp cho hội viên vay vốn phát triển sản xuất, tạo việc làm ổn định và tích cực tham gia vào công tác xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh.

Giai đoạn 2000 - 2005, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn có nhiều cố gắng trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị đề ra, tạo được nhiều phong trào thi đua nhằm phát triển và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Quốc phòng - an ninh được giữ vững, chính quyền và các đoàn thể hoạt động có nhiều khởi sắc. Quá trình lãnh đạo Đảng bộ rút ra nhiều bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, phải thường xuyên làm tốt công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, tăng

cường sự đoàn kết trong Đảng bộ, nhất là cấp ủy. Chủ trương của Đảng bộ đề ra phải sát với thực tiễn, kịp thời, phù hợp với nhân dân, lãnh đạo, chỉ đạo, vận dụng linh hoạt các nghị quyết vào điều kiện cụ thể của địa phương.

Thứ hai, xác định đúng tiềm năng, lợi thế của địa phương, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa, Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể là người định hướng, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, chế biến sản phẩm, tạo điều kiện cơ chế chính sách, xây dựng mô hình để nhân rộng. Đẩy mạnh thực hiện có chất lượng phong trào xây dựng gia đình văn hóa, xóm văn hóa, cơ quan văn hóa. Phát huy quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở, làm động lực để đoàn kết toàn dân phát triển kinh tế - xã hội, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, tạo cơ sở cho sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Với những thành tựu đạt được trong giai đoạn 2000 - 2005 trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn tiến thêm một bước mới trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng kinh tế - xã hội của xã vẫn còn chậm, cơ sở hạ tầng còn hạn chế; sản xuất nông nghiệp vẫn là chủ yếu, nghề phụ và dịch vụ chưa phát triển; người lao động còn thiếu việc làm, gây sức ép đối với xã hội. Điều này đòi hỏi Đảng bộ xã Nhạn Môn phải đánh giá đúng tình hình, đưa ra chủ trương phù hợp, chỉ

đạo thực hiện sát sao để hoàn thành mục tiêu đề ra, tiếp tục thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

II. Đảng bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới (2005 - 2015)

1. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh (2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị về tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, ngày 18/7/2005, Đại hội Đảng bộ xã Nhạn Môn lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã với chủ đề: *"Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; tập trung dân chủ; Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn quyết tâm xây dựng quê hương vững bước đi lên"*. Tham dự Đại hội có 75/77 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội được tổ chức vào thời điểm có ý nghĩa lịch sử quan trọng, là những năm đầu huyện Pác Nặm[1] mới được thành lập và là năm đất nước tổ chức các ngày lễ lớn trọng đại của dân tộc. Đây được xem là *"Đại hội dân chủ, đổi mới, phát huy trí tuệ đưa địa phương phát triển trên con đường xây dựng nông thôn mới"*. Đại hội đã tổng kết, đánh giá những thành tựu và hạn chế

1. Ngày 28/5/2003, huyện Pác Nặm được thành lập trên cơ sở tách 10 xã phía Bắc của huyện Ba Bể: An Thắng, Bằng Thành, Bộc Bố, Cao Tân, Cổ Linh, Công Bằng, Giáo Hiệu, Nghiên Loan, Nhạn Môn, Xuân La.

trong 5 năm (2000 - 2005) thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XVIII, với những kết quả đáng khích lệ trong các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xóa đói giảm nghèo, công tác xây dựng Đảng, chính quyền, góp phần xây dựng quê hương trong công cuộc đổi mới. Trên cơ sở đó, Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới (2005 - 2010):

Để thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong công cuộc đổi mới của Đảng, Đảng bộ, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể và nhân dân các dân tộc trong xã nỗ lực phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, tranh thủ nguồn lực của cấp trên, vượt qua mọi khó khăn trở ngại nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Từng bước xóa đói giảm nghèo, nâng cao thu nhập cho người dân. Tập trung vào những tiềm năng sẵn có của địa phương (nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi gia súc). Xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển mọi mặt của địa phương. Tạo đà bước đi vững chắc, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu lần thứ X của Đảng.

Đại hội đã bầu 7 đồng chí vào Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Ma Thế Trọng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Môn được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Từ ngày 18 đến ngày 25/4/2006, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội xác định *"Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển"*; đồng thời thảo luận và thông qua các văn kiện quan trọng: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng; phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2006 - 2010); về công tác xây dựng Đảng và Điều lệ Đảng (bổ sung, sửa đổi). Trên cơ sở đó, Đại hội tổng kết sâu sắc về lý luận và thực tiễn sau 20 năm đổi mới để tiếp tục hoàn thiện và phát triển đường lối của Đảng một cách toàn diện hơn.

Xã Nhạn Môn bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX trong hoàn cảnh đất nước và địa phương có nhiều điều kiện thuận lợi: Công cuộc đổi mới của Đảng đạt được nhiều thành tựu quan trọng, đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông thôn ngày càng được chú trọng; đội ngũ cán bộ của Đảng, chính quyền và các đoàn thể được rèn luyện và trưởng thành qua thử thách. Đảng bộ xã Nhạn Môn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Pác Nặm; được Nhà nước đầu tư, hỗ trợ xây

dựng về kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện cho kinh tế, văn hóa - xã hội của địa phương phát triển tốt, quốc phòng, an ninh được giữ vững.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện các nghị quyết của Đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Nhạn Môn gặp không ít khó khăn và thách thức: Khủng hoảng tài chính, suy giảm kinh tế thế giới đã tác động tiêu cực đến nền kinh tế nước ta. Nhạn Môn là xã thuần nông, các điều kiện phát triển kinh tế - xã hội còn yếu kém. Mức đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cơ sở vật chất còn thấp; thời tiết diễn biến thất thường; nhân dân chưa năng động trong chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, các ngành nghề; đội ngũ cán bộ còn thiếu kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Song Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn đã đoàn kết, phát huy những truyền thống quý báu của quê hương, khai thác tốt những tiềm năng, thế mạnh của địa phương, nỗ lực phấn đấu khắc phục mọi khó khăn, thực hiện thành công các nghị quyết của Đảng và đạt được nhiều thành tựu đáng kể.

Xác định sản xuất nông nghiệp có vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế, Đảng bộ xã Nhạn Môn quán triệt sâu sắc và nghiêm túc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 (khóa X) về *"Nông nghiệp, nông dân, nông thôn"*. Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, song Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể tích cực tăng cường chỉ đạo công tác khuyến nông, tập huấn và áp dụng các tiến bộ

khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa các giống lúa có năng suất cao, chất lượng tốt vào gieo trồng nhằm nâng cao sản lượng lương thực hằng năm. Năm 2010, tổng sản lượng cây lương thực có hạt của xã đạt 888,68 tấn; bình quân lương thực đầu người đạt 490,9 kg/người.

Đảng ủy chủ trương đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn đồi, vườn rừng với nhiều mô hình kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại. Trong đó, tập trung phát triển cây công nghiệp ngắn ngày như đậu tương (40ha), thực hiện trồng khảo nghiệm các cây công nghiệp dài ngày như trúc, hồi (100ha), cây ăn quả (20ha), mỡ, keo (100ha).

Đảng bộ và chính quyền xã chỉ đạo tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất lâm nghiệp, duy trì bảo vệ khoanh nuôi rừng hiện có, đảm bảo độ che phủ rừng lên 65% (năm 2010). Đưa giống mới có năng suất cao vào gieo trồng, tăng cường công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng và vật nuôi. Chuyển đổi cơ cấu vụ mùa bằng cách mở rộng diện tích gieo sạ, thực hiện có hiệu quả mô hình cánh đồng thu nhập 30 triệu/ha/năm.

Về chăn nuôi, Đảng ủy chỉ đạo nhân dân thực hiện nghiêm túc quy ước cấm thả rông gia súc, gia cầm; lai tạo hóa đàn gia súc, gia cầm ở địa phương; phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp hóa, gắn chăn nuôi với môi trường sinh thái; đẩy mạnh phát triển chăn nuôi hộ gia đình. Nhân dân thực hiện tốt công tác phòng trừ dịch

bệnh cho vật nuôi, hằng năm trên 80% đàn gia súc, gia cầm được tiêm phòng. Năm 2010, tổng đàn trâu, bò của xã có 1.401 con, đàn lợn có 1.428 con, đàn gia cầm có 5.753 con. Ngoài ra, nhân dân trong xã còn tận dụng diện tích mặt nước để nuôi trồng thủy sản. Năm 2010, xã có 3ha diện tích nuôi thủy sản, sản lượng đạt 4,5 tấn.

Về công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, được sự quan tâm đầu tư của Nhà nước và huy động các nguồn lực trong nhân dân, xã đã mở đường liên thôn từ trung tâm xã đến các thôn Phiêng Tạc, Ngảm Váng, Nặm Khiếu. Năm 2009, tuyến đường liên xã Bộc Bố - Nhạn Môn đã được nâng cấp trải nhựa. Đến năm 2010, 7/8 thôn đã có đường đi được xe gắn máy. Trong giai đoạn 2005 - 2010, xã đã xây dựng hoàn chỉnh trường Trung học cơ sở và trường Mầm non; kiên cố hóa các kênh mương ở những cánh đồng trọng điểm. Tính đến năm 2010, xã có 6% số hộ có điện thoại; 90% số hộ được xem truyền hình; 6/8 thôn có nhà hội họp; 70% số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia; 65% số hộ được sử dụng nước sạch; xây dựng nhà Bưu điện văn hóa.

Công tác xóa đói giảm nghèo được Đảng bộ và chính quyền xã Nhạn Môn chú trọng. Các hộ nghèo được tạo điều kiện để vươn lên làm giàu chính đáng. Năm 2005, tỷ lệ hộ nghèo là 199 hộ (chiếm 68,85%), đến năm 2010, số hộ nghèo theo chuẩn mới là 217 hộ (chiếm 62,71%). Đảng ủy quan tâm chỉ đạo định canh định cư vùng đồng

bào dân tộc, đặc biệt là các thôn vùng cao, thông qua các chương trình, dự án, tạo điều kiện cho đồng bào ổn định sản xuất canh tác lâu dài, từng bước cải thiện đời sống người dân. Ngoài ra, Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể còn tạo điều kiện cho các hộ nghèo được vay vốn để phát triển sản xuất; tranh thủ các nguồn hỗ trợ giúp đỡ hộ nghèo như đất sản xuất, nhà ở... thực hiện nghiêm túc các chính sách ưu đãi đối với các hộ nghèo như khám chữa bệnh miễn phí, cứu đói lúc giáp hạt, dịp tết Nguyên đán, thiên tai...

Hoạt động văn hóa - xã hội tiếp tục được Đảng ủy xã Nhạn Môn quan tâm chỉ đạo, nhằm mục tiêu phát triển bền vững. Với quan điểm *"Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển"*, Đảng bộ xã Nhạn Môn đẩy mạnh các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục như: Tăng cường mối quan hệ nhà trường - gia đình - địa phương, tập trung đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật. Các nhà trường thực hiện nghiêm túc cuộc vận động *"Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục"*. Năm 2010, tỷ lệ học sinh đến lớp của các cấp học: mẫu giáo đạt 90%, tiểu học đạt 100%, trung học cơ sở đạt 100%.

Về y tế, cùng với việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, Trạm y tế xã còn thực hiện các chương trình y tế quốc gia, tổ chức khám chữa bệnh định kỳ cho người có thẻ bảo hiểm y tế và các đối tượng chính sách. Cán bộ y tế thực hiện tốt

nội quy, quy chế chuyên môn, không ngừng nâng cao thái độ phục vụ người bệnh, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; củng cố, kiện toàn mạng lưới y tế thôn bản bằng việc đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn.

Đảng bộ và chính quyền xã chỉ đạo tăng cường công tác truyền thông dân số - kế hoạch hóa gia đình đến từng thôn bản, nhất là đồng bào các dân tộc Mông, Dao. Thực hiện mỗi cặp vợ chồng chỉ có từ 1 đến 2 con, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 từ 2 đến 3%/năm. Năm 2010, tỷ lệ gia tăng dân số của xã còn 1,1%; 98% số trẻ được uống vắc-xin; 100% số trẻ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được chăm sóc, ngăn ngừa tỷ lệ trẻ em vi phạm pháp luật, vi phạm quyền trẻ em, khai sinh cho trẻ em đúng quy định của pháp luật.

Phong trào văn hóa, văn nghệ của địa phương không ngừng phát triển, được thể hiện thông qua kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước. Các đội văn nghệ quần chúng hằng năm đều tham gia các cuộc thi ở xã, huyện và đạt được nhiều thành tích. Đảng ủy xã Nhạn Môn tập trung thực hiện cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, số hộ đạt gia đình văn hóa và khu dân cư tiên tiến hằng năm đều tăng. Thực hiện có hiệu quả nghị quyết về thực hành tiết kiệm trong đám hiếu, mừng thọ.

Cấp ủy Đảng luôn chỉ đạo triển khai thực hiện đầy đủ các chủ trương, chính sách về khen thưởng người có công

tham gia kháng chiến, người nhiễm chất độc hóa học, chính sách người nghèo, người già cô đơn, trẻ em mồ côi và hoàn cảnh khó khăn. Hằng năm, xã thực hiện tốt chế độ chính sách, chế độ thăm hỏi thân nhân gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh; hỗ trợ tu sửa nhà cho các gia đình chính sách.

Trong công tác quốc phòng - an ninh, Đảng bộ và chính quyền xã thường xuyên chăm lo công tác tổ chức kiện toàn lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên đủ số lượng theo biên chế, đảm bảo chất lượng, coi trọng công tác huấn luyện, diễn tập, tổ chức kiểm tra việc sẵn sàng chiến đấu; làm tốt công tác tuyển quân và chính sách hậu phương quân đội; quản lý chặt chẽ vũ khí, trang bị luôn sẵn sàng trong mọi tình huống. Xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, làm thất bại mọi âm mưu chiến lược *"Diễn biến hòa bình"*, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ thường xuyên của Đảng bộ và các dân tộc trong toàn xã, không để xảy ra điểm nóng, ngăn chặn kịp thời các tệ nạn xã hội như cờ bạc, ma túy, trộm cắp. Tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong quần chúng nhân dân, đặc biệt là đồng bào các dân tộc vùng cao về chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Lực lượng công an xã được xây dựng vững mạnh và hoạt động có hiệu quả.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng, tạo ra sức mạnh tổng hợp trong phong trào *"Bảo vệ an ninh Tổ quốc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội"*.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy xã tích cực làm tốt công tác khắc phục hậu quả thiên tai. Trận lũ quét đầu tháng 7/2009 đã gây tổn thất nặng nề về người và tài sản (3 người chết, 4 người bị thương, làm hư hỏng nhiều công trình và nhà dân, hệ thống kênh mương bị phá hủy nhiều, hơn 37ha đất ruộng bị xói lở, vùi lấp, nhiều diện tích mạ chuẩn bị cấy cũng bị cuốn trôi. Ngay sau mưa lũ, Đảng ủy xã chỉ đạo quyết liệt khắc phục hậu quả, ổn định chỗ ăn, ở cho nhân dân vùng lũ, khôi phục sản xuất sau lũ. Đảng ủy chỉ đạo tất cả các ngành, cán bộ, lực lượng công an, dân quân tổ chức tìm kiếm cứu nạn; tổ chức thăm hỏi gia đình có người bị lũ cuốn trôi, hỗ trợ các gia đình có người bị thiệt mạng cấp gạo cho các gia đình mất nhà hoàn toàn; tổ chức tiếp nhận và phân hàng cứu trợ kịp thời, đúng đối tượng; khắc phục các công trình thủy lợi, ruộng đất bị lũ vùi lấp, sạt lở; nhanh chóng cấp, phát giống để nhân dân bắt tay vào sản xuất.

Đảng bộ nhận thức sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Trung ương *"Xây dựng Đảng là then chốt"*, vì vậy luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức. Thường xuyên sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, nâng cao chất lượng lãnh đạo, năng lực tổ

chức, thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp ủy, tạo ra những chuyển biến tích cực.

Đảng ủy tổ chức quán triệt đầy đủ, kịp thời đến đảng viên, cán bộ và quần chúng nhân dân Nghị quyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn, Nghị quyết Đảng bộ huyện Pác Nặm, số lượng đảng viên, cán bộ tham gia học tập luôn đạt tỷ lệ cao. Thiết thực tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của Đảng, đất nước. Tổ chức thực hiện cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* theo các chuyên đề từ năm 2007 đến năm 2009 gắn với kỷ niệm 40 năm thực hiện *"Di chúc"* của Bác Hồ, làm chuyển biến nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong toàn xã.

Việc tổ chức và tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ công tác Đảng cho đội ngũ cấp ủy được thực hiện thường xuyên. Các hội thi như: Bí thư chi bộ giỏi, Kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh... có tác dụng nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức cách mạng, củng cố lòng tin của cán bộ, đảng viên, nhân dân vào Đảng, Bác Hồ, tạo sự đoàn kết thống nhất và tinh thần phấn khởi thi đua hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn 2005 - 2010.

Thực hiện tốt việc đánh giá, phân tích chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên luôn thực hiện đúng hướng dẫn của cấp trên và tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 lần 2

(khóa VIII). Nêu cao tính tự phê bình và phê bình, mạnh dạn, thẳng thắn đánh giá những ưu điểm, chỉ ra khuyết điểm để khắc phục, sửa chữa. Kịp thời khen thưởng những chi bộ, đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hằng năm. Năm 2010, Đảng bộ được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ. Công tác phát triển đảng viên mới trong giai đoạn 2005 - 2010 có nhiều khó khăn.

Hoạt động của chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể quần chúng thường xuyên được đổi mới, phù hợp với tình hình thực tế. Hội đồng nhân dân xã phát huy được vai trò của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Hội đồng nhân dân bám sát Nghị quyết của Đảng ủy về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; thực hiện tốt chức năng giám sát, chú trọng giám sát theo chuyên đề có trọng tâm, trọng điểm; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc trong việc tiếp xúc cử tri, giải quyết đơn thư khiếu nại của công dân. Vai trò *"Người đại biểu"* của Hội đồng nhân dân xã được thể hiện rõ.

Ủy ban nhân dân xã bám sát chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của cấp ủy, Hội đồng nhân dân, phát huy sức mạnh tổng hợp của các ban ngành, đoàn thể, quản lý, điều hành theo pháp luật; chú trọng giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, nhất là những vụ việc phức tạp, kéo dài. Phát huy nội lực, tranh thủ sự đầu tư của Nhà nước, Ủy ban nhân dân xã tích cực triển khai xây dựng kết cấu

hạ tầng, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, ổn định đời sống nhân dân, đồng thời tiếp tục cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm của cán bộ trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Mặt trận Tổ quốc phối hợp tổ chức các hội nghị đóng góp ý kiến vào công tác của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và Hội nghị bỏ phiếu tín nhiệm tại xã. Thực hiện tốt chức năng tham gia giám sát và xây dựng chính quyền làm nòng cốt trong các phong trào thi đua yêu nước; phong trào xây dựng đời sống văn hóa mới. Mặt trận Tổ quốc xã luôn được Đảng ủy - Mặt trận Tổ quốc huyện đánh giá là đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Hội Phụ nữ xã luôn thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Hội hoạt động có hiệu quả trong các phong trào: Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc; tích cực tuyên truyền học tập các nghị quyết của Đảng ủy, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Hội; phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, xóa nhà dột nát, giảm nghèo. Thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe, kế hoạch hóa gia đình... Hội Phụ nữ xã luôn được đánh giá cao trong các phong trào, hằng năm đều được huyện khen thưởng.

Đoàn Thanh niên tổ chức thực hiện phong trào xung kích tình nguyện 4 đồng hành: Xây dựng bảo vệ Tổ quốc, phát triển kinh tế, lập thân, lập nghiệp; là lực lượng

nòng cốt của dân quân địa phương. Đoàn luôn giáo dục, rèn luyện, lựa chọn và giới thiệu đoàn viên ưu tú tham gia bồi dưỡng và kết nạp Đảng.

Hội Nông dân tích cực thu hút hội viên, xây dựng tổ chức Hội, thực hiện công tác phối hợp tập huấn khoa học kỹ thuật, hợp đồng vật tư phân bón, tạo điều kiện để nông dân phát triển kinh tế, làm giàu; tích cực, chủ động sản xuất các ngành nghề, kinh doanh dịch vụ chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng công nghiệp.

Hội Cựu chiến binh xã luôn thể hiện và phát huy phẩm chất cách mạng *"Bộ đội Cụ Hồ"*; gương mẫu học tập, nắm vững các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện tích cực cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*.

Trong 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XIX, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Nhạn Môn đã phát huy truyền thống đoàn kết, tích cực phát huy nội lực, tranh thủ đầu tư hỗ trợ của Nhà nước và đạt được nhiều thành tựu đáng kể. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ từng bước chuyển biến tích cực kinh tế, văn hóa - xã hội phát triển, quốc phòng - an ninh được củng cố, giữ vững. Hoạt động của hệ thống chính trị từng bước có hiệu quả, chất lượng. Trong phong trào thi đua yêu nước có nhiều tập thể, cá nhân được cấp trên khen thưởng. Những thành tích trên là nền tảng để Đảng bộ xã Nhạn Môn tiếp tục lãnh đạo nhân dân

thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ trong các giai đoạn tiếp theo.

2. Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới (2010 - 2015)

Ngày 09/6/2010, Đại hội Đảng bộ xã Nhạn Môn lần thứ XX (nhiệm kỳ 2010 - 2015) được tổ chức tại hội trường Ủy ban nhân dân xã. Tham dự Đại hội có 101 đảng viên. Đại hội đã tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2005 - 2010), đồng thời đề ra mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ 2010 - 2015: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ, huy động sức mạnh to lớn của cả hệ thống chính trị, tăng cường quản lý nhà nước ở địa phương. Thực hiện khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương, phấn đấu tăng trưởng kinh tế - xã hội, giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng - an ninh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Hoàng Văn Cầm được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Ma Văn Bình và đồng chí Ma Văn Môn được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy[1].

1. Do yêu cầu công tác, đến tháng 8/2013, đồng chí Hoàng Văn Cầm được Ban Thường vụ Huyện ủy điều chuyển công tác đi nơi khác. Để đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ xã, tháng 9/2013, Ban Thường vụ Huyện ủy điều động đồng chí Lục Thanh Bình - Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Bằng Thành giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Nhạn Môn.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XX, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Nhạn Môn có những thuận lợi cơ bản: Toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tiếp tục thực hiện thắng lợi cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*. Đảng, Nhà nước và các ban ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương dành nhiều sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo, đầu tư phát triển toàn diện, góp phần làm thay đổi bộ mặt nông dân, nông thôn và nông nghiệp. Bên cạnh những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn cũng gặp không ít khó khăn: Kinh tế thế giới suy giảm gây ảnh hưởng nền kinh tế trong nước; nguồn vốn đầu tư hạn chế nhằm giảm thiểu nợ công; nhận thức, tính tiên phong gương mẫu và vai trò lãnh đạo của một số chi ủy, đảng viên còn yếu. Kinh tế chủ yếu của xã vẫn là nông nghiệp, kết cấu hạ tầng còn thấp kém ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Song được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Nhạn Môn vượt qua mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu vươn lên phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng quê hương giàu đẹp.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã khóa XX và các nghị quyết chuyên đề về phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn đã triển khai đưa vào thực hiện. Tuy nhiên, do hầu hết các hộ đều sản xuất nông nghiệp,

diện tích đất sản xuất lại hạn chế, lại chịu ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh nên năng suất và sản lượng đều bị giảm sút. Nhằm đảm bảo an ninh lương thực và từng bước phát triển kinh tế, tăng thu nhập cho người dân, Đảng ủy đã triển khai, chỉ đạo công tác sản xuất nông nghiệp. Hằng năm, có 61,56% diện tích lúa 2 vụ được gieo trồng; 70% giống lúa lai được sử dụng và cho năng suất, sản lượng cao. Người dân trong xã tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, vì vậy sản lượng năm sau luôn cao hơn năm trước. Năm 2010, tổng sản lượng cây lương thực có hạt đạt 888,68 tấn, đến năm 2014 tăng lên 1.248,99 tấn (đạt 140,54% so với Nghị quyết Đại hội đề ra). Bình quân lương thực đầu người năm 2010 đạt 490,9kg, năm 2014 tăng lên 635,9kg (đạt 115,6% so với Nghị quyết Đại hội đề ra).

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy chỉ đạo triển khai có hiệu quả các dự án trồng rừng, khoán khoanh nuôi bảo vệ rừng. Kết quả, từ năm 2010 đến năm 2014, toàn xã trồng mới được 358,54ha rừng (đạt 59,8% so với Nghị quyết Đại hội đề ra); khoán khoanh nuôi bảo vệ rừng tự nhiên theo các dự án được 2.096,84ha (đạt 209,7% so với Nghị quyết Đại hội đề ra). Đảng bộ và chính quyền xã còn quan tâm và thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quản lý, bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, các vụ vi phạm tài nguyên rừng được xử lý kịp thời.

Cấp ủy Đảng, chính quyền xã luôn quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân vay vốn Nhà nước, vốn Chương trình 30A của Chính phủ, Chương trình 3PAD hỗ trợ nhân dân phát triển đàn gia súc, gia cầm. Công tác phòng trừ dịch bệnh cho gia súc, gia cầm được quan tâm nên không có dịch bệnh lớn xảy ra trên địa bàn xã. Nhiều hộ gia đình đã mạnh dạn đầu tư mở rộng mô hình chăn nuôi gia súc, gia cầm, lựa chọn con giống tốt, áp dụng khoa học kỹ thuật vào chăn nuôi đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của nhiều yếu tố khách quan như điều kiện bãi chăn thả bị thu hẹp do phát triển trồng rừng; đầu năm 2011 xảy ra rét đậm, rét hại... gây nhiều khó khăn đến việc phát triển đàn trâu, bò. Năm 2010, tổng đàn trâu, bò của xã có 1.401 con (đàn trâu có 548 con, đàn bò có 853 con), đàn lợn có 1.428 con, đàn gia cầm có 5.753 con. Năm 2014, tổng đàn trâu, bò có 1.297 con (đàn trâu có 687 con, đàn bò có 610 con), đàn lợn có 2.031 con, đàn gia cầm có 5.290 con.

Nhằm phục vụ công tác sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và an toàn cho nhân dân, Đảng ủy xã Nhạn Môn rất coi trọng công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Ban Chỉ đạo phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn được kiện toàn, bổ sung kịp thời, duy trì thường trực 24/24 giờ khi có bão, chủ động kịp thời có các biện pháp khắc phục hậu quả của các cơn bão, lũ quét, sạt lở đất gây ra; kịp thời sửa chữa các công trình bị hư hỏng,

vận động nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai, sớm ổn định cuộc sống.

Công tác thu chi ngân sách luôn được cấp ủy Đảng, chính quyền tập trung chỉ đạo, khai thác các nguồn thu trên địa bàn. Tuy nhiên, do nguồn thu không ổn định nên hằng năm có sự tăng, giảm. Năm 2010, tổng thu ngân sách đạt hơn 33,5 triệu đồng, năm 2014 đạt hơn 38,8 triệu đồng. Chi ngân sách hằng năm được thực hiện đúng theo Luật Ngân sách nhà nước, theo dự toán phân bổ, chi đúng chế độ. Đồng thời, xã cũng quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo tiết kiệm và có hiệu quả, cơ bản đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Được sự quan tâm, tạo điều kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Pác Nặm cho nhân dân vay vốn phát triển sản xuất, chăn nuôi, giải quyết việc làm với tổng số vốn vay từ năm 2010 đến năm 2014 là hơn 13,1 tỷ đồng. Từ những nguồn vốn được vay, nhân dân sử dụng để sản xuất và tạo công ăn việc làm cho gần 1.000 lao động, góp phần xóa đói giảm nghèo.

Hoạt động thương mại, dịch vụ từ năm 2010 đến năm 2015 có bước chuyển biến tích cực, đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng về sản xuất kinh doanh và phục vụ đời sống nhân dân. Đến năm 2015, trên địa bàn xã có 15 cơ

sở sản xuất kinh doanh và thương mại, dịch vụ nhỏ lẻ, cung cấp hàng hóa phục vụ nhân dân trong xã.

Công tác xây dựng kết cấu hạ tầng được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm, thông qua các chương trình, dự án, cơ sở hạ tầng của xã từng bước được kiên cố, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kết quả, từ năm 2010 đến năm 2014, bằng các nguồn vốn đầu tư xã triển khai xây dựng nhiều công trình. Từ nguồn kinh phí hơn 4,2 tỷ đồng của Chương trình 135, xã đã xây dựng các công trình: Đường liên thôn từ Ngảm Váng đến Bó Khiếu; lớp học phân trường Mầm non thôn Khuổi Ỏ; nước sinh hoạt tập trung thôn Khuổi Ỏ. Từ nguồn kinh phí hơn 14,2 tỷ đồng của Chương trình 30A, xã xây dựng các công trình: Đường lên trường Mầm non - Tiểu học - Trung học cơ sở; cầu Vi Lạp - Nà Phát; đập mương Nà Chặm - Phai Khỉm; đạp mương Khuổi Ỏ; duy tu, bảo dưỡng trường Tiểu học; mở mới đường từ Nhạn Môn đến Bảo Lâm (Sơn Lập, Cao Bằng). Từ nguồn vốn sự nghiệp hơn 2,6 tỷ đồng, xã thực hiện hỗ trợ chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi; làm chuồng trại, ao nuôi... Từ nguồn kinh phí hơn 1,6 tỷ đồng của Chương trình 134, xã xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Ngảm Váng; cấp nước sinh hoạt tập trung thôn Phai Khỉm. Từ nguồn vốn xây dựng cơ bản hơn 3,7 tỷ đồng của Chương trình 3PAD, xã xây dựng các công trình: Đường nội thôn Nặm Khiếu - Lủng Quáng; hệ thống dẫn nước Phiêng Đẩy - Nặm Khiếu; đường vào khu

sản xuất Kho Tăng - Pù Pình; đường vào khu sản xuất Nà Lủng - Nà Bẻ. Năm 2013, xã đã khởi công xây dựng khu tái định cư Lẻo Luông. Đến năm 2015, toàn xã có 6/8 thôn đã được sử dụng điện lưới quốc gia. Từ nguồn kinh phí hơn 1 tỷ đồng của Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo, xã xây dựng công trình nhà bếp, sân trường Mầm non và công trình nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Vi Lạp. Ngoài ra, từ các chương trình khác, xã được cung cấp nguồn kinh phí hơn 44,9 tỷ đồng để xây dựng các cơ sở hạ tầng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới được Đảng bộ và chính quyền xã triển khai thực hiện; lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý và xây dựng Đồ án quy hoạch từ năm 2011, đồng thời phối hợp tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tạo bước chuyển lớn trong cộng đồng dân cư và được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Xã tổ chức thực hiện hiệu quả việc lồng ghép các nguồn lực, vận động nhân dân đóng góp ngày công lao động, hiến đất xây dựng các công trình phúc lợi. Đến năm 2015, xã đạt 5/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới (gồm có các tiêu chí: quy hoạch; thủy lợi; lao động, việc làm; y tế; quốc phòng - an ninh).

Về giáo dục, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học từng bước được quan tâm đầu tư xây dựng. Từ năm 2010 đến năm 2014, xã đã xây dựng 4 điểm trường: Khuổi

Ỏ, Phiêng Tạc, Ngảm Váng và Nặm Khiếu. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên, 100% đội ngũ giáo viên đạt chuẩn. Tháng 7/2014, trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học Nhạn Môn được thành lập, đáp ứng nhu cầu dạy và học ở địa phương. Từ năm 2010 đến năm 2014, tỷ lệ trẻ trong độ tuổi đến trường tăng cao, 18% trẻ 2 tuổi được vào nhà trẻ, 3 - 5 tuổi đạt 85%, trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 100%, trẻ 6 tuổi vào tiểu học đạt 100%. Năm 2015, xã đã hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi. Hội Khuyến học hoạt động có hiệu quả, hằng năm động viên, khen thưởng kịp thời cho giáo viên và học sinh có thành tích xuất sắc; phối hợp với chính quyền và các đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, vận động các em trong độ tuổi đến trường. Ngoài ra, Trung tâm học tập cộng đồng của xã cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu học tập của nhân dân, từ năm 2010 đến năm 2014, Trung tâm mở 17 lớp với 1.154 học viên tham gia. Tuy đạt được một số kết quả nhất định, song công tác dạy và học còn gặp một số khó khăn như: Hầu hết các điểm trường còn thiếu sân chơi, bãi tập, đồ dùng dạy học; một số phân trường, trường Mầm non còn học nhờ vào nhà họp thôn.

Các hoạt động y tế được Đảng bộ và chính quyền xã quan tâm và thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia như: tiêm chủng mở rộng; phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em; phòng chống sốt rét, sởi... Kết quả tỷ lệ tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi hằng năm đều đạt

từ 97% trở lên; trẻ em uống vitamin A đạt 100%. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2010 là 30%, đến năm 2015 giảm còn 26%. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được duy trì thường xuyên; chủ động phòng chống các loại dịch bệnh. Tháng 12/2013, xã được công nhận đạt chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2011 - 2020. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được quan tâm thực hiện tốt. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên năm 2010 là 27,6%, năm 2014 giảm còn 4,7%. Tỷ lệ gia tăng dân số tự nhiên năm 2010 là 1,26%, năm 2014 tăng lên 1,7%.

Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao trên địa bàn xã được duy trì thường xuyên, ngày càng phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu của nhân dân. Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"* gắn với việc xây dựng xóm, làng văn hóa, công sở cơ quan có đời sống văn hóa tốt, từng bước đi vào chiều sâu. Năm 2010, số gia đình văn hóa đạt 72,1%, năm 2014 đạt 77,3%; số thôn đạt khu dân cư văn hóa năm 2010 là 3/8 thôn, năm 2014 là 5/8 thôn. Hằng năm, xã Nhạn Môn được Phòng Văn hóa của huyện quan tâm chỉ đạo đội chiếu phim lưu động, đoàn nghệ thuật về phục vụ nhân dân.

Công tác bảo trợ xã hội được quan tâm đúng mức, những người được hưởng chính sách là người già cô đơn không nơi nương tựa, người có công với cách mạng, gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn... đều được

hưởng trợ cấp hằng tháng theo quy định của Nhà nước. Giai đoạn 2010 - 2015, xã làm tốt công tác chăm sóc gia đình chính sách, động viên kịp thời các gia đình có con em lên đường nhập ngũ với 144 suất quà trị giá 28,8 triệu đồng; tiếp nhận 439 suất quà trị giá 876 triệu đồng từ các tổ chức tặng gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo; xét cứu đói dịp Tết, giáp hạt cho 261 lượt hộ với 35.205kg gạo; cấp 10.621 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, dân tộc thiểu số; tiếp nhận và cấp phát các phần quà từ các nhà tài trợ luôn được kịp thời và đúng đối tượng.

Nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn với lãi suất ưu đãi thông qua các đoàn thể để phát triển kinh tế, tạo được nhiều việc làm, sử dụng đúng mục đích và có hiệu quả. Từ năm 2010 đến năm 2015, có 37 lao động xuất khẩu ra nước ngoài với tổng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội là 957 triệu đồng. Đầu năm 2010, xã có 217/346 hộ nghèo (chiếm 62,71%), đến năm 2014 giảm xuống còn 85/396 hộ (chiếm 21,46%).

Quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, hướng dẫn của cấp trên về công tác quốc phòng, quân sự địa phương, Ban Chỉ huy quân sự xã thường xuyên duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo đúng quy định, nắm chắc tình hình địa bàn, làm tốt công tác phối hợp với lực lượng công an theo Nghị định số 74/CP ngày 12/7/2010 và Thông tư liên tịch số 100/TTLT-BQP-BCA ngày 22/7/2010; thực hiện có

hiệu quả công tác phòng chống cháy nổ, cháy rừng và các nhiệm vụ khác. Kết quả huấn luyện hằng năm đều đạt yêu cầu, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho 54 đồng chí. Kiện toàn, quản lý chặt chẽ lực lượng dân quân, dự bị động viên hạng I, II, nam công dân độ tuổi 17 đăng ký nhập ngũ đúng quy định. Công tác tuyển quân hằng năm đều đạt 100% chỉ tiêu huyện giao.

Tình hình an ninh chính trị được giữ vững và ổn định, không có điểm nóng về an ninh trật tự. Nhân dân các dân tộc luôn giữ mối đoàn kết, tích cực tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, tình hình an ninh của xã còn một số khó khăn như: Hiện tượng di cư tự do vẫn còn xảy ra; tình trạng tranh chấp đất đai, nguồn nước; tình trạng nhân dân vượt biên sang Trung Quốc lao động có chiều hướng tăng, làm ảnh hưởng đến công tác quản lý nhân khẩu tại địa phương. Trong giai đoạn 2010 - 2014, xã tổ chức phát động phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* được 5 đợt với 2.328 lượt người tham gia.

Về công tác dân tộc, tôn giáo, thông qua chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước, Đảng ủy chỉ đạo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả. Các dân tộc trên địa bàn xã sống đoàn kết, biết nương tựa giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển kinh tế cũng như lúc gặp khó khăn, hoạn nạn; phát huy bản sắc văn hóa dân tộc mình. Hoạt động tôn giáo có bước chuyển biến rõ rệt. Năm 2010, xã có 5 nhóm sinh

hoạt theo Đạo Tin lành với 226 tín đồ, đến năm 2015 có 6 nhóm với 288 tín đồ; cấp giấy chứng nhận sinh hoạt tập trung cho 1 điểm nhóm với 130 tín đồ. Nhân dân theo đạo luôn tin tưởng và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

Về công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ xã Nhạn Môn tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng và có nhiều đổi mới; thường xuyên nắm bắt diễn biến tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; kịp thời định hướng và tạo sự thống nhất trong toàn Đảng bộ cùng sự đồng thuận trong nhân dân. Đảng bộ xã Nhạn Môn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng Đảng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức; vì vậy, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu trong toàn Đảng bộ được nâng lên rõ rệt.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng từng bước được đổi mới cả về nội dung và hình thức tổ chức; tạo được sự thống nhất trong toàn Đảng bộ. Việc học tập, quán triệt các nghị quyết của Đảng cấp trên được tổ chức kịp thời, có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục chính trị của Đảng bộ. Hằng năm, có trên 95% cán bộ, đảng viên được học tập, quán triệt các nghị quyết và 100% các chi bộ thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, góp phần nâng cao nhận thức, chuyển biến về hành động trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã lựa chọn 66 quần

chúng ưu tú tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; 27 đồng chí tham gia lớp bồi dưỡng cho đảng viên mới do Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện tổ chức.

Công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức cho cán bộ, đảng viên luôn được quan tâm, đồng thời triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 47/QĐ-TW ngày 01/11/2011 về những điều đảng viên không được làm, Quy định số 101/QĐ-TW ngày 07/6/2012 về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Qua đó, cán bộ, đảng viên đều nâng cao ý thức rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; tích cực học tập, nâng cao năng lực công tác, thường xuyên nêu cao ý thức tự phê bình và phê bình; đồng thời kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện về suy thoái đạo đức, lối sống, từ đó tạo được lòng tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước.

Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị triển khai học tập, quán triệt thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về *"Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay"* tới toàn thể cán bộ, đảng viên, đảm bảo tiến độ thời gian theo kế hoạch. Ban Thường vụ Đảng ủy xây dựng kế hoạch, phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ trực tiếp phụ trách chỉ đạo kiểm tra tại các chi bộ. Trên cơ sở đó, khắc phục hạn chế, khuyết điểm một cách nghiêm túc, đồng thời phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người

cán bộ, đảng viên và người lãnh đạo. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc rút kinh nghiệm, làm tốt công tác thi đua khen thưởng, phân loại đánh giá chất lượng chi bộ, đảng viên hằng năm đảm bảo tính khách quan, dân chủ.

Đảng ủy xã Nhạn Môn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"* đến các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức xã hội và các chi bộ. Kết quả, từ năm 2010 đến năm 2014, có 9 tập thể và 53 cá nhân được xã tặng giấy khen và 1 tập thể, 15 cá nhân được xã biểu dương; có 3 tập thể, 8 cá nhân được huyện tặng giấy khen; 1 tập thể được tỉnh tặng bằng khen có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, góp phần tích cực trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra.

Công tác phát triển đảng viên luôn được cấp ủy Đảng thường xuyên quan tâm, đặc biệt là phát triển Đảng ở các thôn vùng cao, trường học, giảm dần số chi bộ sinh hoạt ghép. Năm 2010, Đảng bộ có 8 chi bộ, năm 2011 tăng lên 9 chi bộ. Trong giai đoạn 2010 - 2015, Đảng bộ xã kết nạp thêm 31 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 121 đồng chí; xã tổ chức trao tặng Huy hiệu 30, 40, 50, 55, 60 năm tuổi Đảng cho 23 đồng chí. Số chi bộ đạt trong sạch vững mạnh là

43,1%, đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 92,9%.

Cấp ủy Đảng đặc biệt quan tâm đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát. Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát theo đúng quy định. Từ năm 2010 đến năm 2015, cấp ủy Đảng tiến hành kiểm tra được 10 cuộc, Ủy ban Kiểm tra đã tiến hành kiểm tra được 10 cuộc. Qua kiểm tra, các chi bộ đều thực hiện tốt, không phát hiện tổ chức có dấu hiệu vi phạm; có 9 đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật với các hình thức: khiển trách 4 đồng chí, cảnh cáo 3 đồng chí, khai trừ 1 đồng chí và xóa tên trong danh sách đảng viên 1 đồng chí.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật; phối hợp tổ chức tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 2011 - 2016). Các kỳ họp của Hội đồng nhân dân đều được thực hiện theo đúng quy định, từng bước đổi mới và nâng cao chất lượng; thực hiện tốt các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, việc chuyển tải và trả lời các ý kiến của cử tri được kịp thời và có hiệu quả hơn. Thường trực Hội đồng nhân dân tổ chức thực hiện và giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Nhạn Môn khóa XXI (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Cán bộ công chức xã Nhạn Môn chụp ảnh lưu niệm tại Đại hội Chi bộ Văn phòng (nhiệm kỳ 2015 - 2017)

Đồng chí Lục Thanh Bình - Bí thư Đảng ủy xã trao tặng Huy hiệu Đảng cho các đồng chí Cà Xuân Chức, Nông Chí Khìa, Triệu Thanh Thải, Cà Xuân Độ, Chu Thị Thổ (năm 2015)

Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Vĩnh Trọng
thăm, nói chuyện với người dân thôn Nà Bẻ (ngày 11/7/2009)

Lễ tiễn tân binh lên đường nhập ngũ (năm 2015)

Biểu diễn văn nghệ tại ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc thôn Phai Khỉm (năm 2015)

Nhân dân Nhạn Môn tham gia làm đường nông thôn mới tại thôn Khuổi Ỏ (năm 2015)

Đoàn Thanh niên cùng nhân dân trong xã tổ chức nạo vét kênh mương phục vụ tưới tiêu (năm 2015)

Lễ ra quân chiến dịch thanh niên tình nguyện hè 2012

Trẻ em xã Nhạn Môn nhận quà nhân dịp Tết thiếu nhi (năm 2014)

Chọi bò tại hội xuân Khuổi Ỏ, xã Nhạn Môn (năm 2015)

Lễ đón Bằng công nhận xã Nhạn Môn
đạt chuẩn quốc gia về y tế (năm 2014)

Hội thảo ***"Lịch sử Đảng bộ xã Nhạn Môn (1947 - 2015)"*** lần thứ nhất (ngày 4/6/2017)

Hội đồng nhân dân; đại biểu Hội đồng nhân dân phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của người đại biểu trước Đảng và nhân dân.

Ủy ban nhân dân xã Nhạn Môn đề ra các nhiệm vụ, giải pháp đối với công tác quản lý, điều hành trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng, Hội đồng nhân dân về mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; triển khai xây dựng chương trình nông thôn mới; tổ chức việc giải phóng mặt bằng, tiếp nhận các chương trình, dự án phục vụ cho phát triển kinh tế ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân làm tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XII và Hội đồng nhân dân các cấp (nhiệm kỳ 2011 - 2016); tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp đạt kết quả tốt; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức vụ do Hội đồng nhân dân xã bầu; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*, bình xét gia đình văn hóa được 1.299 lượt hộ, 15 lượt khu dân cư văn hóa; triển khai làm 8 nhà đại đoàn kết; vận động nhân dân ủng hộ *"Quỹ vì người nghèo"* được 6,039 triệu đồng; ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ quét được 3,342 triệu đồng.

Hội Phụ nữ xã tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình hoạt động của Hội; duy trì thực hiện phong trào thi đua *"Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc"*; thường xuyên thực hiện tốt 6 nhiệm vụ trọng tâm trong công tác Hội; phối hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho các hội viên. Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Liên hiệp Phụ nữ xã khóa XVII (nhiệm kỳ 2011 - 2016). Trong 5 năm, Hội Phụ nữ kết nạp thêm 62 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 338 người; phối hợp tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho tân binh lên đường nhập ngũ; giúp ngày công lao động các gia đình có hoàn cảnh khó khăn được 793 ngày công.

Hội Nông dân xã luôn tuyên truyền chủ trương, đường lối, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đến hội viên. Hội Nông dân triển khai thực hiện 3 phong trào thi đua lớn là: *"Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững"*, *"Phong trào nông dân thi đua xây dựng Nông thôn mới"* và *"Phong trào nông dân tham gia đảm bảo quốc phòng - an ninh"*. Hội Nông dân tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân xã nhiệm kỳ 2012 - 2017; vận động kết nạp được 41 hội viên, nâng tổng số lên 360 hội viên; tổ chức vận động ủng hộ quỹ hỗ trợ nông dân được 7,29 triệu đồng.

Hội Cựu chiến binh hằng năm đều chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch làm việc cụ thể. Hội phát động

phong trào thi đua xây dựng Hội vững mạnh, hội viên gương mẫu, gia đình Hội Cựu chiến binh tiến bộ; giữ gìn và phát huy phẩm chất truyền thống *"Bộ đội Cụ Hồ"*; tích cực tham gia xây dựng Đảng, bảo vệ Tổ quốc; thực hiện tốt cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*. Từ năm 2010 đến năm 2015, Hội Cựu chiến binh kết nạp thêm 15 hội viên mới, nâng tổng số lên 66 hội viên; xây dựng quỹ Hội được 19 triệu đồng và ký ủy thác cho hội viên vay vốn qua các kênh để phát triển kinh tế gia đình.

Đoàn Thanh niên chủ động triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên, thanh niên; phát động các phong trào như: *"Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng"*, *"Thanh niên xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc"*... Triển khai thực hiện cuộc vận động *"Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác"*, phong trào *"Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp"*. Trong giai đoạn 2010 - 2015, Đoàn Thanh niên tổ chức phát động các hoạt động tình nguyện như: Giúp công các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tu sửa đường liên thôn... Thường xuyên quan tâm củng cố tổ chức Đoàn, kết nạp được 52 đoàn viên, nâng tổng số lên 146 đoàn viên; giới thiệu 32 đoàn viên ưu tú tham gia học lớp nhận thức về Đảng, có 28 đồng chí được kết nạp vào Đảng.

Sau 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo (1986 - 2015), được sự

quan tâm, chỉ đạo của Huyện ủy Pác Nặm, Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, đạt được nhiều thành tích quan trọng. Kinh tế có bước phát triển nhảy vọt, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, sản xuất đúng hướng, sáng tạo và có tính đột phá. Cơ sở hạ tầng được đầu tư đồng bộ, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng cao. Đảng bộ ngày càng trưởng thành cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xứng đáng là hạt nhân lãnh đạo tổ chức mọi hoạt động của quân và dân trong xã. Mặc dù còn một số tồn tại, hạn chế song những thành tựu và kết quả đạt được cùng kinh nghiệm lãnh đạo nhân dân thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân xã Nhạn Môn vững bước vào thời kỳ mới.

Từ thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, Đảng bộ xã Nhạn Môn rút ra được một số bài học kinh nghiệm:

Một là, phải thường xuyên củng cố và tăng cường sự thống nhất trong Đảng, trong nhân dân để tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu vươn lên.

Hai là, thường xuyên củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, đoàn kết thống nhất trong cấp ủy Đảng; thực hiện

nghiêm túc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng; không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, vai trò vận động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, phát huy sức mạnh của quần chúng nhân dân, tạo sự đồng thuận về chính trị từ Đảng đến nhân dân trong việc thực hiện nghị quyết của Đảng.

Ba là, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, gắn với những yêu cầu thực tế của địa phương.

Bốn là, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chủ động nắm bắt thời cơ, khai thác mọi nguồn lực để xây dựng nông thôn mới theo hướng hiện đại.

Trong 2 ngày 17 và 18/6/2015, Đại hội Đảng bộ xã Nhạn Môn lần thứ XXI (nhiệm kỳ 2015 - 2020) được tổ chức với chủ đề *"Đoàn kết, đổi mới, xây dựng xã Nhạn Môn ngày càng phát triển"*. Tham dự Đại hội có 113 trên tổng số 125 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Trên cơ sở đánh giá, tổng kết những kết quả của việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XX, Đại hội đã đề ra phương hướng, mục tiêu cụ thể cho nhiệm kỳ 2015 - 2020: Đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định và nâng cao đời sống nhân dân; chăm lo các đối tượng chính sách;

tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh thực hiện thắng lợi Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; tăng cường công tác quốc phòng - an ninh và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; đổi mới, chỉnh đốn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể ngày càng trong sạch vững mạnh, đủ sức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Phấn đấu đến năm 2020, thu nhập bình quân chung của xã ngang bằng với các xã trong huyện và khu vực.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, đồng chí Lục Thanh Bình được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Việt Phương và đồng chí Ma Văn Môn được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đại hội Đảng bộ lần thứ XXI thể hiện quyết tâm của cán bộ, đảng viên và nhân dân xã Nhạn Môn trong việc phát huy truyền thống yêu nước, sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, tinh thần tự lực tự cường, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tiến lên phát triển toàn diện và bền vững các lĩnh vực kinh tế - xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần xây dựng quê hương Nhạn Môn ngày càng giàu mạnh, văn minh.

KẾT LUẬN

Trải qua chặng đường 68 năm đấu tranh cách mạng (1947 - 2015), dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng, nhân dân xã Nhạn Môn đã đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, thử thách và giành được những thành tích đáng tự hào. Sau khi giành được chính quyền trong cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân xã Nhạn Môn với truyền thống cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, bất khuất trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm, với lòng thiết tha yêu quê hương, đất nước đã không ngừng phấn đấu, vươn lên xây dựng và bảo vệ quê hương.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, nhân dân xã Nhạn Môn đóng góp hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm để cùng toàn Đảng, toàn dân giành lại nền độc lập, tự do cho dân tộc. Hàng trăm thanh niên trong xã lên đường nhập ngũ.

Sau năm 1975, nhân dân xã Nhạn Môn cùng với nhân dân cả nước phấn khởi bước vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Từ khi thực hiện đường lối đổi mới của Đảng năm 1986, Chi bộ Đảng xã Nhạn Môn nhanh chóng thay đổi tư duy, lãnh đạo nhân dân phát huy mọi tiềm năng thế mạnh, ra sức phát triển quê hương theo con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Ngày 10/8/1997, trên cơ sở phát triển của đội ngũ đảng viên, được sự nhất trí của cấp trên, Chi bộ Đảng

xã Nhạn Môn được chuẩn y lên Đảng bộ. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu bước phát triển vượt bậc của tổ chức Đảng tại địa phương. Năm 2015, xã Nhạn Môn có 396 hộ với 1.964 nhân khẩu, Đảng bộ xã có 125 đảng viên. Sau gần 30 năm (1986 - 2015), cơ sở vật chất kỹ thuật, kết cấu hạ tầng của xã khang trang, hiện đại. Đời sống của nhân dân được nâng cao cả về vật chất và tinh thần. Cùng với bước tiến về kinh tế - xã hội, hệ thống chính trị cũng ngày càng vững mạnh. Chi bộ - Đảng bộ vươn lên từ yếu kém để đạt trong sạch vững mạnh trong nhiều năm.

Trong chiến đấu cũng như trong sản xuất, Chi bộ - Đảng bộ xã Nhạn Môn luôn tích cực, chủ động họp bàn để có chủ trương, biện pháp cụ thể thực hiện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước với sự đồng lòng cao nhất. Tuy nhiên, trong suốt quá trình thực hiện nhiệm vụ, không phải lúc nào Đảng bộ cũng thuận buồm xuôi gió mà phải trải qua những khó khăn, phức tạp. Từ thực tế địa phương, Đảng bộ xã Nhạn Môn rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu:

Thứ nhất, Đảng bộ cần phải chủ động nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước, trên cơ sở đó vận dụng vào tình hình thực tiễn địa phương. Chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước là những vấn đề mang tính khái quát, định hướng chung và sẽ chỉ phát huy hiệu quả khi được vận dụng sáng tạo ở cấp cơ sở. Trên cơ sở đường lối chung đó, Đảng bộ xã phải dựa

vào tình hình cụ thể để đề ra kế hoạch triển khai cho phù hợp, xác định nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp thích hợp. Ra nghị quyết phải gắn liền với việc phân công chỉ đạo thực hiện, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, điều chỉnh. Kinh nghiệm đã chỉ ra rằng, cách mạng là sự vận động tự thân, chỉ khi nào, Đảng bộ phát huy tinh thần dân chủ, sáng tạo thì mục tiêu đề ra mới đạt được kết quả cao nhất.

Thứ hai, xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định mọi thành công của phong trào cách mạng ở địa phương. Đảng bộ vững mạnh, nội bộ Đảng đoàn kết mới có đủ năng lực lãnh đạo các phong trào quần chúng ở địa phương. Trải qua các kỳ Đại hội, Đảng bộ luôn chú trọng kiện toàn tổ chức, nâng cao trí tuệ, chất lượng đảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu là tổ chức cao nhất trong hệ thống chính trị. Trong quá trình phát triển Đảng, Đảng bộ xã Nhạn Môn đã vận dụng phương châm vừa phát triển vừa bồi dưỡng giáo dục, có bồi dưỡng giáo dục thì công tác phát triển đảng viên mới đảm bảo đúng hướng, có chất lượng và số lượng. Đảng bộ thường xuyên coi trọng công tác xây dựng, củng cố Đảng vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trong suốt quá trình xây dựng và trưởng thành, kể cả giai đoạn còn yếu kém lẫn thời kỳ vững mạnh, Chi bộ - Đảng bộ vẫn luôn nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm làm cho đảng viên tiến bộ.

Thứ ba, phải dựa vào dân, giữ chặt mối liên kết trong dân. Kinh nghiệm đã chỉ ra rằng, cách mạng chỉ thành công khi Chi bộ - Đảng bộ gắn bó với dân, được nhân dân tin tưởng, ủng hộ. Ngay từ khi thành lập, Chi bộ Đảng xác định dân là gốc của cách mạng nên mọi chủ trương đề ra nhất thiết phải xuất phát từ quyền lợi của quần chúng. Để nhân dân ủng hộ, cấp ủy Đảng phải lắng nghe ý kiến của nhân dân, đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Trong kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và cả trong thời bình, Chi bộ - Đảng bộ xã Nhạn Môn làm tốt công tác dân vận, bám đất, bám dân cùng nhân dân chiến đấu, được nhân dân chở che, sức sống trong dân, trong mỗi người chiến sỹ cách mạng vẫn còn mạnh mẽ. Ngày nay, trong giai đoạn mới, đảng viên phụ trách các ban ngành, đoàn thể phải gắn bó với dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi công dân với phương châm *"dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra"*.

Thứ tư, phải tăng cường hiệp lực quản lý của chính quyền, củng cố Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Với chức năng quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện, chính quyền phải thường xuyên đổi mới nội dung công tác, cải tiến lề lối làm việc. Sự phát triển của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng luôn gắn liền với những bước tiến trong cách mạng địa phương. Lịch sử chứng minh, khi Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng được củng cố thì các chủ trương, đường lối

của Đảng bộ mới nhanh chóng được tuyên truyền, phát huy hiệu quả thực tế trong nhân dân. Đặc biệt, sau khi có Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW, dưới sự lãnh đạo, định hướng hoạt động của Đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng đẩy mạnh đổi mới nội dung, chăm lo lợi ích thiết thực cho hội viên tạo nên sự đoàn kết, gắn bó trong tổ chức, động viên nhân dân hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Chặng đường đổi mới phía trước chắc chắn sẽ còn nhiều khó khăn và thách thức, nhưng với sức mạnh truyền thống cách mạng của Đảng bộ và những kinh nghiệm quý báu đã tích lũy được trong 68 năm qua (1947 - 2015) sẽ là tài sản quý giá để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Nhạn Môn tiếp tục viết nên những trang sử mới trên con đường cách mạng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Đảng bộ sẽ luôn cố gắng thực hiện đúng chức năng mà Ban Bí thư Trung ương Đảng quy định: Đảng bộ thực sự là hạt nhân chính trị lãnh đạo thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng hệ thống chính trị của xã trong sạch vững mạnh, xây dựng nông thôn giàu đẹp văn minh, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, động viên nhân dân làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước.

PHỤ LỤC

CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ NHẠN MÔN

Đồng chí Ma Văn Viên, sinh năm 1928, thôn Vi Lạp được công nhận là cán bộ tiền khởi nghĩa năm 1995

LIỆT SỸ XÃ NHẠN MÔN

Stt	*Họ và tên*	*Thôn*	*Năm sinh*	*Năm hy sinh*
1	Nông Văn Thật	Nà Bẻ		
2	Ma Văn Ngọc	Nà Bẻ	1927	1952
3	Ma Thế Đường	Vi Lạp	1930	1954

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Cà Văn Nguyệt	1954 - 1960	Bí thư Chi bộ
2	Cà Thanh Tịnh	1960 - 3/1964 1965 - 1967	Bí thư Chi bộ
3	Nông Thanh Chài	4/1964 - 12/1964 1967 - 1968 1971 - 1972 1975 - 1987	Bí thư Chi bộ
4	Chu Thanh Lương	1968 - 1971	Bí thư Chi bộ
5	Cà Thanh Định	1972 - 1975	Bí thư Chi bộ
6	Ma Thế Trọng	01/1988 - 3/1988	Bí thư Chi bộ
7	Cà Xuân Độ	4/1988 - 1991	Bí thư Chi bộ
8	Cà Thanh Sơn	1991 - 1995	Bí thư Chi bộ
9	Cà Văn Đoàn	1996 - 8/1997 8/1997 - 2000	Bí thư Chi bộ Bí thư Đảng ủy
10	Ma Thế Trọng	2000 - 2010	Bí thư Đảng ủy
11	Hoàng Văn Cầm	2010 - 8/2013	Bí thư Đảng ủy
12	Lục Thanh Bình	Từ tháng 9/2013	Bí thư Đảng ủy

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Cà Thanh Sơn	1995 - 3/1996	Chủ tịch HĐND
2	Cà Văn Đoàn	4/1996 - 11/1999	Chủ tịch HĐND
3	Ma Thế Trọng	12/1999 - 4/2004	Chủ tịch HĐND
4	Ma Văn Môn	5/2004 - 8/2008 11/2015 - 5/2016	Chủ tịch HĐND
5	Ma Văn Bình	9/2008 - 5/2010 10/2013 - 10/2015	Chủ tịch HĐND
6	Hoàng Văn Cầm	6/2010 - 9/2013	Chủ tịch HĐND
7	Lục Thanh Bình	Từ tháng 6/2016	Chủ tịch HĐND

DANH SÁCH CHỦ TỊCH UBNDCMLT, UBKCHC, UBHC, UBND XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Stt	*Họ và tên*	*Thời gian công tác*	*Chức vụ*
1	Chu Đức Đàm	1945 - 1947	Chủ tịch UBNDCMLT Chủ tịch UBHC
2	Hoàng Văn Thịnh	1947 - 1950	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBKCHC
3	Cà Văn Lo	1950 - 1953	Chủ tịch UBKCHC
4	Nông Văn Út	1953 - 1959	Chủ tịch UBKCHC Chủ tịch UBHC
5	Nông Thanh Chài	1960 - 1973	Chủ tịch UBHC
6	Chu Thanh Lương	1973 - 1981 1984 - 6/1987	Chủ tịch UBHC Chủ tịch UBND
7	Hoàng Văn Quốc	1981 - 1984	Chủ tịch UBND
8	Ma Thế Trọng	7/1987 - 1988	Chủ tịch UBND
9	Cà Thanh Sơn	1988 - 1989	Chủ tịch UBND
10	Ma Văn Môn	1989 - 2004 9/2008 - 2015	Chủ tịch UBND Chủ tịch UBND
11	Cà Xuân Hương	2004 - 02/2008	Chủ tịch UBND
12	Đặng Phúc Thắng	3/2008 - 8/2008	Quyền Chủ tịch UBND
13	Hà Việt Phương	Từ năm 2015	Chủ tịch UBND

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí

CÀ VĂN NGUYỆT

Bí thư Chi bộ

1954 - 1960

Đồng chí

CÀ VĂN TỊNH

Bí thư Chi bộ

1960 - 3/1964; 1965 - 1967

Đồng chí

NÔNG THANH CHÀI

Bí thư Chi bộ

4/1964 - 12/1964; 1967 - 1968;

1971 - 1972; 1975 - 1987

Do tư liệu ảnh không đầy đủ, công tác sưu tầm khó khăn nên một số ảnh chân dung bị thiếu trong phụ bản ảnh tạm thời để trống. Ban Chỉ đạo sẽ cố gắng sưu tầm, bổ sung đầy đủ trong lần tái bản.

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
CHU THANH LƯƠNG
Bí thư Chi bộ
1968 - 1971

Đồng chí
CÀ THANH ĐỊNH
Bí thư Chi bộ
1972 - 1975

Đồng chí
MA THẾ TRỌNG
Bí thư Chi bộ: 01/1988 - 3/1988
Bí thư Đảng ủy: 2000 - 2010

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí

CÀ XUÂN ĐỘ

Bí thư Chi bộ

4/1988 - 1991

Đồng chí

CÀ THANH SƠN

Bí thư Chi bộ

1991 - 1995

Đồng chí

CÀ VĂN ĐOÀN

Bí thư Chi bộ: 1996 - 8/1997

Bí thư Đảng ủy: 8/1997 - 2000

CHÂN DUNG BÍ THƯ CHI BỘ, BÍ THƯ ĐẢNG ỦY XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí

HOÀNG VĂN CẦM

Bí thư Đảng ủy

2010 - 8/2013

Đồng chí

LỤC THANH BÌNH

Bí thư Đảng ủy

Từ tháng 9/2013

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
CHU ĐỨC ĐÀM
Chủ tịch UBNDCMLT - UBHC
1945 - 1947

Đồng chí
HOÀNG VĂN THỊNH
Chủ tịch UBHC - UBKCHC
1947 - 1950

Đồng chí
CÀ VĂN LO
Chủ tịch UBKCHC
1950 - 1953

Đồng chí
NÔNG VĂN ÚT
Chủ tịch UBHC
1953 - 1959

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
NÔNG THANH CHÀI
Chủ tịch UBHC
1960 - 1973

Đồng chí
CHU THANH LƯƠNG
Chủ tịch UBHC - UBND
1973 - 1981; 1984 - 6/1987

Đồng chí
HOÀNG VĂN QUỐC
Chủ tịch UBND
1981 - 1984

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
MA THẾ TRỌNG
Chủ tịch UBND
7/1987 - 1988

Đồng chí
CÀ THANH SƠN
Chủ tịch UBND
1988 - 1989

Đồng chí
MA VĂN MÔN
Chủ tịch UBND
1989 - 2004; 9/2008 - 2015

CHÂN DUNG CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ NHẠN MÔN QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
CÀ XUÂN HƯƠNG
Chủ tịch UBND
2004 - 02/2008

Đồng chí
ĐẶNG PHÚC THẮNG
Q. Chủ tịch UBND
3/2008 - 8/2008

Đồng chí
HÀ VIỆT PHƯƠNG
Chủ tịch UBND
Từ năm 2015

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN NHẬN HUY HIỆU ĐẢNG
(Tính đến hết năm 2015)

Stt	*Họ và tên*	*Chi bộ*	*Năm sinh*	*Năm vào Đảng*	*Năm nhận HHĐ*
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng					
1	Ma Văn Viên	Vi Lạp	1928	1950	2015
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng					
1	Chu Thanh Lương	Phai Khỉm	1940	1962	2012
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng					
1	Nông Chí Khìa	Khuổi Ỏ	1945	1969	2004
2	Cà Thanh Lang	Phai Khỉm	1946	1973	2013
3	Chu Thị Thổ	Phai Khỉm	1946	1968	2008
4	Cà Xuân Chức	Nà Bẻ	1940	1970	2010
5	Triệu Thanh Thải	Nà Bẻ	1948	1968	2008
6	Cà Xuân Độ	Vi Lạp	1937	1976	2007
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng					
1	Cà Văn Đạt	Khuổi Ỏ	1962	1983	2013
2	Cà Thanh Sơn	Vi Lạp	1931	1979	2009
3	Nông Văn Sư	Văn phòng	1963	1984	2014
4	Ma Thế Trọng	Vi Lạp	1959	1985	2015
5	Ma Văn Môn	Văn phòng	1962	1985	2015
6	Sầm Văn Mùi	Phai Khỉm	1955	1985	2015

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Địa danh làng xã Việt Nam thế kỷ XIX*, Nxb. Văn hóa - Thông tin, Hà Nội, 2012.

2. *Đồng Khánh địa dư chí (tập 1)*, Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2003.

3. Lê Mậu Hãn (chủ biên), *Đại cương lịch sử Việt Nam (tập 2, tập 3)*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2012.

4. *Hồ Chí Minh toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

5. *Những sự kiện lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn 1942 - 1975 (tập I)*, Bắc Kạn.

6. *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (tập I)*, Nxb. Chính trị quốc gia, 2000.

7. Huyện ủy Pác Nặm, *Lịch sử Đảng bộ huyện Pác Nặm (1943 - 2012)*, Bắc Kạn, 2013.

8. Huyện ủy Ba Bể, *Lịch sử Đảng bộ huyện Ba Bể 1930 - 1945*, 1998.

9. *Ba Bể - lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2005.

10. Viện Lịch sử Đảng, *Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945*, Hà Nội, 1985.

11. *Tổng kết chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chiến lược quân sự của Liên khu Việt Bắc trong kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954)*, Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1991.

12. *Cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược 1945 - 1954 (tập I)*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1960.

13. *Lịch sử Quân đội nhân dân Việt Nam, (tập 1, tập 2)*, Nxb. Quân đội nhân dân, 1994.

14. *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2005.

15. Bùi Văn Vượng (chủ biên), *Tổng tập dư địa chí Việt Nam*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2011.

16. Một số văn kiện đại hội, báo cáo, nghị quyết, hồ sơ... của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã Nhạn Môn còn lưu giữ qua các thời kỳ.

17. Một số tài liệu về xã Nhạn Môn được lưu giữ tại Chi cục lưu trữ thuộc Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu..... 5

Mở đầu: Xã Nhạn Môn - Vùng đất, con người và truyền thống lịch sử, văn hóa..... 9

I. Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên, hành chính 9

II. Đặc điểm dân cư, điều kiện kinh tế - xã hội và truyền thống lịch sử, văn hóa..... 18

Chương II: Quá trình vận động cách mạng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền, Chi bộ Đảng ra đời lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1930 - 1954).... 29

I. Cuộc vận động cách mạng tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền tháng 8/1945..... 29

II. Chi bộ Đảng ra đời, lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954)... 42

Chương III: Chi bộ xã Việt Hoa - Nhạn Môn lãnh đạo trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)..... 67

I. Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954 - 1965)..... 67

II. Chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam, góp phần thống nhất đất nước (1965 - 1975)... 109

Chương IV: Chi bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo trong thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện công cuộc đổi mới của Đảng (1975 - 1996).... 135

I. Chi bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo nhân dân xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975 - 1985)..... 135

II. Chi bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo thực hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986 - 1996)..... 154

Chương V: Đảng bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1997 - 2015)..... 179

I. Đảng bộ xã Nhạn Môn ra đời, lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn (1997 - 2005)..... 179

II. Đảng bộ xã Nhạn Môn lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới (2005 - 2015)..... 204

Kết luận..... 239

Phụ lục..... 245

Tài liệu tham khảo..... 251

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ NHẠN MÔN
(1947 - 2015)

Chỉ đạo thực hiện
Ban Thường vụ Huyện ủy Pác Nặm
Ban Tuyên giáo Huyện ủy Pác Nặm

Chịu trách nhiệm nội dung và xuất bản
Đồng chí Lục Thanh Bình - Bí thư Đảng ủy xã Nhạn Môn (nhiệm kỳ 2015 - 2020)

Ban Chỉ đạo

Đ/c Lục Thanh Bình	Bí thư Đảng ủy	Trưởng ban
Đ/c Ma Văn Môn	Phó Bí thư Thường trực	Phó ban
Đ/c Hà Việt Phương	Phó Bí thư Đảng ủy - CT UBND	Phó ban
Đ/c Ma Xuân Cương	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
Đ/c Cà Văn Thế	ĐUV, Phó Chủ tịch UBND	Ủy viên
Đ/c Cà Văn Trần	ĐUV, Văn phòng - Thống kê	Ủy viên
Đ/c Chu Thị Toan	Chủ tịch UBMTTQ	Ủy viên
Đ/c Cà Văn Đội	Trưởng Công an	Ủy viên
Đ/c Chu Thanh Huệ	Chỉ huy trưởng BCH quân sự	Ủy viên

Đơn vị nghiên cứu, biên soạn

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TRUYỀN THÔNG VĂN HÓA VIỆT

Biên soạn

Đỗ Khắc Linh

Biên tập

Bùi Văn Đạt

Thiết kế, chế bản

Đỗ Văn Thành

In 250 cuốn, khổ 14.5 x 20.5cm tại Công ty In Minh Đạt

Giấy phép xuất bản số: 58/GP-STTTT của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 04 tháng 10 năm 2018

In xong và nộp lưu chiểu năm 2018.